

# ĐỐI LẬP CHÍNH TRỊ THỜI ĐỆ NHẤT CỘNG HÒA: VỤ THỦ TIÊU ÔNG TẠ CHÍ DIỆP

**Trần Đông Phong**

LGT/NamGiao - Trong di chúc chính trị ngày 7-7-1963 của ông Nhất Linh, có một câu 28 chữ mô tả và đánh giá đầy đủ một trong những chính sách độc tài của chế độ Ngô Đình Diệm: “... *Sự bắt bớ và xử tội tất cả các phần tử đối lập quốc gia là một tội nặng, sẽ làm cho nước mất về tay Cộng sản* ...”. Thật vậy, vì kế thừa bản chất phong kiến quan lại của dòng họ Ngô Đình và vì tâm địa cuồng tín của một con chiên Thiên Chúa giáo, ông Diệm và các anh em ông ta không bao giờ thừa nhận ai khác mình, lại càng không chấp nhận ai chống lại mình.

Do đó mà trong chính trị, nhất là chính trị quyền bính, gia đình họ Ngô không chấp nhận đối lập và không ngần ngại “*bắt bớ và xử tội*” đối lập. Nhưng độc ác hơn cả là đã thủ tiêu những người khác chính kiến dù họ là những chiến sĩ quốc gia đã từng là những ân nhân, đồng chí, bạn bè của anh em ông Diệm. Ngoài hung thần miền Trung là **Ngô Đình Cẩn** đã sát hại các đảng viên Đại Việt và Quốc Dân Đảng, các nhà thầu ở Huế trong vụ án “*Gián điệp miền Trung*”, ... ở trong Nam, **Ngô Đình Nhu** (với sự đồng lõa của ông Diệm) cũng đã bắt chấp luật pháp quốc gia, dùng lực lượng mật vụ riêng và nhà tù kín, để hạ thủ không biết bao nhiêu chiến sĩ quốc gia yêu nước. Trương Tử An, Vũ Tam Anh, Trịnh Phong Cương, Phạm Xuân Gia, Nguyễn Ngọc Nhân, Phạm Duy Nhung, Phan Hữu Phước, Nguyễn Tấn Quê, Hồ Hán Sơn, Thương Cao Thanh (Mã Tăng Cao), Ung Bảo Toàn, ...

Riêng **Tạ Chí Diệp** là một trường hợp đặc biệt. “*Đặc biệt*” vì nhiệt tình yêu nước và khả năng đóng góp cho quốc gia của một thanh niên tài cao chí lớn, “*đặc biệt*” về sự lạnh lùng tàn bạo của một Ngô Đình Nhu không còn lương tri, và “*đặc biệt*” vì cái hệ thống sát nhân trong một chế độ Cộng hòa tự hào về cái nội dung gọi là “*nhân vị duy linh*”.

Bài viết dài 25,000 chữ dưới đây của tác giả **Trần Đông Phong** là một điều tra chính trị công phu với nhiều tài liệu và nhân chứng quý giá từ nhiều nguồn khác nhau (Bùi Diễm, Cao Xuân Dục, Nguyệt Đạm, Trần Văn Hương, Cao Văn Luận, Đỗ Mậu, Trần Phong, Vĩnh Phúc, Đào Văn Thái, Nguyễn Trân, Tạ Chí Đại Trường, Nguyễn Lý Tường, Lê Trọng Văn, ...), để đi tìm nguyên nhân sâu xa của một cái chết oan khiên tức tưởi. Một cái chết sau 5 năm bị giam cầm không xét xử, rồi sau đó bị dao đâm nhiều lát và xác bị thả trôi sông Nhà Bè vào một đêm của năm 1963 đó, bây giờ, khi “*nước mất về tay Cộng sản*”, đã trở thành một bản án lịch sử về tội ác và sự sụp đổ tất yếu của chế độ Ngô Đình Diệm.

Bài được đăng thành 8 kỳ (từ 30-11 đến 5-12-2010) trên Webpage “**Diễn Đàn Thế Kỷ**” ([www.diendanthekey.net](http://www.diendanthekey.net) do Nguyễn Minh Cần, Song Chi, Đinh Xuân Quân, Phạm Phú Minh, Vũ Quý Hạo Nhiên, Đỗ Quý Toàn, Trần Mộng Tú chủ trương).



## -Kỳ 1 -

Trong chín năm ông Ngô Đình Diệm cầm quyền, về phương diện chính trị, chỉ có một chính đảng và một phong trào được chính thức cho phép hoạt động tại miền Nam, đó là Đảng Cần Lao Nhân Vị và Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia, hai đoàn thể này được chính quyền từ trung ương đến địa phương yểm trợ tối đa và gần như đại đa số dân biểu trong quốc hội cũng như hầu hết các vị tỉnh thị trưởng, các vị tư lệnh sư đoàn đều thuộc hai tổ chức chính trị này.

Theo một bản phúc trình của Bác sĩ Trần Kim Tuyến gửi cho ông Ngô Đình Nhu, người được xem như là nhân vật lãnh đạo Đảng Cần Lao Nhân Vị thì *“Đảng Cần Lao không sinh ra chính quyền mà chính quyền sinh ra đảng. Đảng Cần Lao không lãnh đạo Tổng Thống Ngô Đình Diệm được. Để hậu thuẫn cho chính quyền, đã có các công chức thuộc Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia là những người ăn lương của chính phủ, còn người của đảng Cần Lao sống như thế nào? Họ không có lương do đó họ phải tìm cách để sống, để tồn tại. Từ chỗ này đưa đến tham nhũng. Tình trạng tham nhũng trước còn nhỏ, sau lan rộng, gần như trở thành một bệnh dịch. Như vậy có thể kết luận rằng tổ chức Đảng mà ăn bám vào chính quyền là điều tai hại...”*<sup>1</sup>

Ông Nguyễn Trân, một người từng theo ông Ngô Đình Diệm từ trước năm 1954 cũng có nhận xét về hai đoàn thể này như sau:

*“Cả hai đảng Cần Lao và Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia tuyệt nhiên không có một lý thuyết gì xây dựng để cải tiến con người và xã hội. Một người giữ một chức vụ chỉ huy hành chánh hay quân sự thì được giao cho một chức vụ trong Đảng hay Phong Trào: Tư Lệnh Vùng hay Sư Đoàn trưởng kiêm chức quân ủy, tỉnh trưởng kiêm chức Bí Thư Tỉnh, quận trưởng kiêm chức Bí thư Quận v.v.”*<sup>2</sup>

Về sau, chính quyền Ngô Đình Diệm còn tổ chức thêm Phong Trào Thanh Niên Cộng Hoà dưới quyền lãnh đạo của Ngô Đình Nhu và vợ Thanh Nữ Cộng Hoà cùng với Phong Trào Phụ Nữ Liên Đới dưới sự chỉ đạo của bà Ngô Đình Nhu. Chính quyền Ngô Đình Diệm nghĩ rằng hai tổ chức Thanh Niên và Thanh Nữ Cộng Hoà, riêng con số đoàn viên Thanh Niên Cộng Hoà trên toàn quốc cũng đã lên đến trên một triệu người, là nòng cốt của chế độ, tuy nhiên đến khi quân đội làm đảo chánh vào ngày 1 tháng 11 năm 1963 thì không hề thấy một anh Thanh Niên hay một chị Thanh Nữ Cộng Hoà nào đứng ra ủng hộ hai vị lãnh tụ là Tổng Thống Ngô Đình Diệm và ông Cố vấn Ngô Đình Nhu cả. Ông Nguyễn Trân cho biết rằng trong số những tướng tá tham gia vào cuộc đảo chánh ngày 1 tháng 11 năm 1963 thì chỉ có *“Trung Tướng Dương Văn Minh là người không theo đảng Cần Lao, Thiếu Tướng Mai Hữu Xuân thì có xin gia nhập đảng Cần Lao nhưng không được chấp nhận, còn tất cả là đảng viên Đảng Cần Lao cầm quân đánh Đảng Trưởng và Lãnh Tụ Đảng...”*<sup>3</sup>

Ông Nguyễn Trân nhận xét rất đúng, tuy nhiên ông còn thiếu một điểm: đó là trước khi đám sĩ quan này gia nhập vào Đảng Cần Lao thì vào năm 1954, khi ông Ngô Đình Diệm mới về nước,

họ đều là đảng viên của “Đảng Con Ó” do Trung Tướng Nguyễn Văn Hinh thành lập trong quân đội để chống lại Thủ Tướng Ngô Đình Diệm.

Trong khi các đoàn thể chính trị của chính quyền được hoạt động và được yểm trợ một cách công khai như vậy thì tuy không chính thức bị cấm đoán nhưng các chính đảng và đoàn thể chính trị khác đã từng hoạt động trước khi ông Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền như Việt Nam Quốc Dân Đảng, Đại Việt, Duy Dân, Dân Xã Đảng (Hoà Hảo), Việt Nam Phục Quốc Hội (Cao Đài), Nhóm Tinh Thần, Phong Trào Tranh Thủ Tự Do v.v. lại vẫn thường bị chính quyền gây khó dễ, bị theo dõi bởi các cơ quan như Sở Nghiên Cứu Chính Trị của Bác sĩ Trần Kim Tuyên, Tổng Nha Cảnh Sát và Công An, Đoàn Công Tác Đặc Biệt Miền Trung v.v., do đó những người nào muốn tham gia vào các hoạt động chính trị thì cũng gặp phải rất nhiều khó khăn, bị mất việc, bị vào tù ra khám và đôi khi cũng có thể nói là nguy hiểm đến tính mạng.

Nhà báo Đỗ Tiến Đức hiện nay là chủ nhiệm Báo Thời Luận tại California có kể cho người viết bài này về kinh nghiệm bản thân của ông hồi năm 1955: khi đó ông mới di cư vào Nam và đang trú ngụ tại Trại Thanh Niên Sinh Viên Học Sinh Di Cư dành cho những thanh niên di cư không có gia đình gần trường đua Phú Thọ. Vì cần có tiền để tạm sinh sống, ông và nhà thơ Hà Huyền Chi đã nhận báo mang đi bán. Ông Đức nói rằng cả hai ông cũng chẳng cần biết đó là báo gì và của ai, miễn là kiếm được chút tiền còm để sống tạm qua những ngày mới chân ướt chân ráo ở miền Nam. Chẳng may cho ông là tờ báo mà hai ông nhận mang đi bán là báo của Đảng Đại Việt, do đó mà chẳng ít lâu sau cả ông lẫn Hà Huyền Chi đều bị bắt. Ông Đức nói rằng cả hai ông bị Công an của chính phủ Ngô Đình Diệm tra khảo để truy tầm cho ra những người đảng viên Đại Việt chủ trương tờ báo mà ông chỉ là một anh bán báo thì làm sao biết được họ là những người nào. Thế là cả hai ông bị tra tấn, đánh đập vô cùng dã man dù lúc đó cả hai người còn ở tuổi học sinh chưa tới 18 tuổi. Về sau nhờ có những người tù lớn tuổi chỉ bảo, khuyên Đỗ Tiến Đức và Hà Huyền Chi nên khai là họ “*theo bọn Bình Xuyên chứ không phải theo đảng Đại Việt,*” nhờ đó mà ít lâu sau cả hai ông đều được trả tự do. Ông Đỗ Tiến Đức về sau theo học tại Học Viện Quốc Gia Hành Chánh và từng giữ nhiều chức vụ điều khiển tại Bộ Thông Tin, còn Hà Huyền Chi thì về sau trở thành một sĩ quan cao cấp trong quân đội và một nhà thơ rất nổi tiếng tại miền Nam.

Cụ Đoàn Văn Thái, cựu Phó Tỉnh Trưởng Bình Định, có quen biết cả ông Ngô Đình Nhu và Ngô Đình Cẩn khi cùng tham gia vào Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hòa Bình để vận động đưa ông Ngô Đình Diệm về nước chấp chánh vào đầu năm 1954, cũng có kể lại cho người viết nghe về những đòn tra tấn tại Công an khi ông cùng với một số đồng chí trong đảng Đại Việt bị bắt giam vào năm 1956: “*Tôi bị Đặc Cảnh Miền Đông của Tổng Đình Bắc giăng lưới bắt với gần 40 đồng chí giữa năm 1956 cho đến 1962. Trong tù tôi bị công an đánh đập gãy cả xương sườn. Tôi có cởi áo chỉ cho Tổng Đình Bắc thấy chỗ tôi bị nhân viên công an tra tấn, ngực bị nám đen và Tổng Đình Bắc sau đó cho kết thúc hồ sơ rồi tôi bị đưa vào giam tại trung tâm cải huấn*”  
Tam Hiệp...”

Trường hợp cụ Đoàn Văn Thái, dù là người có quen biết rất thân thiết với các ông Ngô Đình Nhu và Ngô Đình Cẩn, và 40 đồng chí của cụ **bị tù trên sáu năm trời** chỉ vì họ là đảng viên của Đảng Đại Việt cho thấy chính sách của chính quyền Ngô Đình Diệm đối với đảng Đại Việt nói riêng và các đảng chính trị khác vào thời đó “*cởi mở*” như thế nào.

**L.M. Cao Văn Luận: Ông Diệm là người có óc độc tôn**

Linh Mục Cao Văn Luận được xem như là một trong những người ủng hộ Thủ Tướng Ngô Đình Diệm gần như tuyệt đối khi ông mới về chấp chánh và cũng là người được xem như là có vấn thân tín của ông Diệm trong gần chín năm trời, tuy nhiên Linh mục Luận cũng đã phải có vài nhận xét không lấy gì làm tích cực về cái nhìn của ông Diệm đối với các đảng phái chính trị như sau:

*“Tôi phải công nhận rằng ông Diệm là một người có óc độc tôn, nếu chưa phải là độc tài. Ngay từ đầu ông đã cho rằng chỉ nên có một đảng duy nhất, có lẽ ông cho rằng để chống lại cộng sản thì phe quốc gia không thể rơi vào những hỗn loạn chính trị do chế độ đa đảng gây ra, cho nên ông **không muốn tại miền Nam có trên hai đảng**. Về mặt nổi, ông thành lập Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia và trong bề sâu của sinh hoạt chính trị, ông dựng Đảng Cần Lao Nhân Vị.*

*“Cái tinh thần độc tôn này được biểu lộ trong cách đối phó với các đảng phái quốc gia, tuy không hoàn toàn ủng hộ ông Diệm nhưng lại không chịu sát nhập vào Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia của ông. Tôi còn nhớ một hôm tôi đang ngồi trong Dinh Độc Lập, hình như khoảng đầu năm 1955, thì có một đoàn biểu tình kéo đến trước dinh. Đoàn biểu tình này do các cán bộ của một đảng khá quan trọng lúc bấy giờ tổ chức, đó là Phong Trào Tranh Thủ Tự Do của các ông Giáo sư **Vũ Quốc Thúc** (Thống Đốc Ngân Hàng Quốc Gia), **Bùi Văn Thịnh** (Bộ Trưởng Nội Vụ.) Tôi tưởng rằng thế nào ông Diệm cũng ra trước Dinh tiếp đại diện đoàn biểu tình, nhưng chuyện xảy ra trái với ý nghĩ của tôi: Ông Diệm đã ra lệnh cho đơn vị phòng vệ Phủ Thủ Tướng canh gác nghiêm mật rồi ông vẫn bình tĩnh ở trong dinh cho đến lúc đoàn biểu tình chán nản rồi tự giải tán. Sau đó ít lâu, Bùi Văn Thịnh đang làm Bộ Trưởng Nội Vụ bị mất chức và cho đi làm đại sứ tại Nhật Bản. (Linh mục Cao Văn Luận không nhắc đến trường hợp Giáo sư Vũ Quốc Thúc sau đó cũng mất chức Thống Đốc Ngân Hàng Quốc Gia Việt Nam)...*

*“Cũng trong thời gian này, phía bên Công giáo có một lực lượng chính trị khá quan trọng là “Tập Đoàn Công Dân Tôn Giáo.” Ông Diệm và ông Nhu **không bằng lòng cho lực lượng này hoạt động** nhưng cũng hơi kệt. Ông không muốn dùng các phương thức áp lực hay đàn áp.*

*“Một hôm ông Diệm nói chuyện với tôi: ‘nước mình đang có quá nhiều mầm giống hỗn loạn. Theo ý tôi, chỉ nên có một Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia và một đảng chính trị duy nhất là Cần Lao. Bây giờ có **phong trào Tập Đoàn Công Dân do Đức Cha Phạm Ngọc Chi lãnh đạo**, tôi sợ rằng như thế không có ích lợi gì. Tôi muốn nhờ cha nói với Đức Cha Chi cho Tập Đoàn Công Dân sát nhập vào Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia. Cha nghĩ sao?’*

*“Tôi ngần ngại thưa ông: ‘Tôi không biết chắc Tập Đoàn Công Dân có thực sự do Đức Cha Chi lãnh đạo hay không, bởi vì về mặt công khai chúng ta không thể nói chắc chắn Đức Cha Chi lãnh đạo Tập Đoàn Công Dân. Trên danh nghĩa, Đức Cha Chi không có chức vụ quan trọng gì trong tổ chức này cả. Hơn nữa tôi là một linh mục mà lãnh nhiệm vụ đi thu xếp chuyện đảng phái cho Cụ thì e không tiện. Chi bằng nhân dịp nào đó, Cụ gặp thẳng Đức Cha Phạm Ngọc Chi thử nói chuyện này với Ngài xem sao? Tôi nghĩ rằng nếu Đức Cha Chi nhận thấy tình hình chính trị nước ta không nên có nhiều đảng phái thì Ngài có thể bằng lòng.’*

*“Tôi được biết ít lâu sau, ông Ngô Đình Nhu mời Đức Cha Chi vào trong Dinh Độc Lập nói chuyện nhân dịp Đức Cha Chi vào Sài Gòn. **Phong Trào Tập Đoàn Công Dân bị giải tán và người ta thấy một số cán bộ cao cấp và các tổ chức hạ tầng của phong trào này đã gia nhập vào Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia và đảng Cần Lao.***

*“Vì các đảng phái có thể trở thành đối lập bị thanh toán ngay từ đầu, và lại bị thanh toán*

**bằng sức mạnh của chính quyền** chứ không bằng một cuộc tranh đấu chính trị nào, cho nên Phong Trào cách Mạng Quốc Gia và Đảng Cần Lao của ông Diệm không có cơ hội thử thách để trưởng thành và trở thành một đảng chính trị đúng ý nghĩa của nó... Theo lẽ lối tổ chức và sinh hoạt của hai nhóm chính trị này thì khi nào ông Diệm còn nắm chính quyền thì đảng của ông có vẻ mạnh, nhưng **đó chỉ là sức mạnh bề ngoài, sức mạnh loè được kẻ non dạ, mù quáng** mà **không** **bị** **ai** **được...**

“Tôi nói chuyện với ông Ngô Đình Cẩn thì ông Cẩn cho tôi biết rằng về vấn đề đảng phái, **ông Diệm và ông Nhu đã ra chỉ thị rõ ràng là không cho phép bất cứ ai lập thêm đảng phái chính**

“Ông Cẩn giải thích là chẳng phải gia đình nhà Ngô chủ trương độc tài chuyên chế, nhưng vì nhận thấy quan niệm đối lập của người Việt Nam mình thật là thô sơ và sai lạc. Khi nói đến đối lập là họ chỉ nghĩ đến việc cướp chính quyền bằng mọi cách, bất chấp hiến pháp, luật lệ và những thủ tục dân chủ hợp pháp. Ông Cẩn đôn cử những **trường hợp đối lập của Đại Việt và Quốc Dân Đảng**. Hai tổ chức này đã có lúc chống đối bằng vũ lực, gây khó khăn cho chính quyền, chẳng có ích lợi gì cho quốc gia dân tộc.”<sup>4</sup>

Để có một khái niệm về vai trò của các đảng phái chính trị từ khi ông Diệm lên làm tổng thống cho đến khi ông bị đảo chánh, xin hãy nhìn vào thành phần của Quốc Hội Lập Hiến về sau trở thành quốc hội lập pháp Khoá Một vào năm 1955: 82 dân biểu thuộc Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia của ông Ngô Đình Diệm, 18 dân biểu thuộc Tập Đoàn Công Dân Công Giáo của ông Trần Văn Lắm, lúc đó đang giữ chức Đại Biểu Chính Phủ tại Nam Việt (ủng hộ ông Diệm,) bảy dân biểu thuộc Phong Trào Tranh Thủ Tự Do của ông Bộ Trưởng Nội Vụ Bùi Văn Thịnh (ủng hộ ông Diệm,) chỉ có 10 dân biểu thuộc Tổng Liên Đoàn Lao Công Việt Nam của ông Trần Quốc Bửu (là bạn của ông Ngô Đình Nhu và lúc đó đang ủng hộ ông Diệm) và sáu dân biểu độc lập không theo đảng nào. Như vậy thì **trong tổng số 123 vị dân biểu tại Quốc Hội, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã nắm hết 117 người**, chỉ còn có sáu người không phải là đảng viên hay đoàn viên trong những phong trào hay đoàn thể do ông Diệm kiểm soát, tuy nhiên những người này chưa chắc đã hoàn toàn độc lập.

Giáo sư Nguyễn Lý Tường, tác giả cuốn “*Thuyền Ai Đợi Bến Văn Lâu*” đã có kể lại việc những người hợp tác với ông Ngô Đình Nhu trong Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hoà Bình vào hồi năm 1953, phong trào đã tranh đấu, làm hậu thuẫn và chuẩn bị cho việc ông Ngô Đình Diệm trở về nước nắm chính quyền vào năm 1954, tuy nhiên **sau khi ông Diệm trở thành Tổng Thống VNCH vào năm 1956 thì đa số những người này đều bị... ở tù.**

Ông Nguyễn Lý Tường nói rằng:

“Ông Ngô Đình Diệm, ông Ngô Đình Nhu đã nhân danh lòng yêu nước để hành động, đã nhân danh quyền lợi quốc gia dân tộc để bỏ tù những người đối lập vì họ đã chống đối chế độ bằng hành động bạo động? Nhưng tại sao từ chỗ hợp tác, họ lại trở thành đối lập? Tại sao từ chỗ bạn, họ lại trở thành thù?”

“Điều đáng tiếc trong chế độ của Tổng Thống Ngô Đình Diệm là để cho **những người bạn đã từng ủng hộ ông, những người đã hy sinh xương máu và là nạn nhân của Cộng sản, những người đã từng phục vụ quốc gia chống lại Cộng sản, những người đã đứng trong Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hoà Bình bên cạnh ông Ngô Đình Nhu năm 1953 phải vào tù hoặc phải sống**

*lưu vong như các ông Trần Văn Lý, Vũ Hồng Khanh, Hà Thúc Ký, Đoàn Thái, Nguyễn Văn Mân, Trần Văn Ân, Nguyễn Phan Châu (tức Tạ Chí Diệp,) Nguyễn Tôn Hoàn, Lê Phùng Thời, Giáo Chủ Phạm Công Tắc v.v.”*<sup>5</sup>

Trong số những người nêu tên ở trên, chỉ trừ có Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc trốn được sang Nam Vang và Bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn trốn được sang Pháp, còn tất cả những người còn lại đều bị tù. Riêng ông Trần Văn Ân, chủ nhiệm tuần báo Đồi Mới thì **bị tù khổ sai chung thân và đày đi Côn Đảo từ năm 1955** cho đến sau khi chế độ Ngô Đình Diệm bị lật đổ vào tháng 11 năm 1963 mới được trả lại tự do.

1. Vĩnh Phúc: “Những Huyền Thoại và Sự Thật Về Chế Độ Ngô Đình Diệm,” Văn Nghệ, 1998, trang 67.

2. Nguyễn Trân: “Công và Tội,” Xuân Thu, California, 1992, trang 344.

3. Nguyễn Trân: “Công và Tội,” Xuân Thu, 1992. Trang 344.

4. L.M. Cao Văn Luận: “Bên Giòng Lịch Sử 1940-1965,” Đại Nam tái bản, trang 281-287.

5. G.S Nguyễn Lý Tường: “Thuyền Ai Đợi Bên Vân Lâu,” tác giả xuất bản, Westminster, California, 2001. Trang 450-451.

## -Kỳ 2 -

### **Tạ Chương Phùng: Đồng chí của ông Diệm từ trước năm 1940**

Người miền Bắc và miền Nam có lẽ ít có người biết đến Tạ Chương Phùng, tuy nhiên những người sống trong vùng Nam-Ngãi-Bình Phú thì ít có ai mà không biết đến tên tuổi của nhân vật này.

Cụ Tạ Chương Phùng ra đời vào khoảng cuối thập niên 1890 tại Bình Định, cụ là người theo nho học và đã đậu cử nhân vào năm Mậu Ngọ, năm Khải Định thứ Ba tức là năm 1918. Theo Cụ Cao Xuân Dục trong cuốn “*Quốc Triều Đăng Khoa Lục*” thì đây là khoa thi Hương cuối cùng đời nhà Nguyễn. Điểm đặc biệt trong kỳ thi này là có thêm môn toán pháp, quốc ngữ và cả bài dịch từ chữ quốc ngữ sang tiếng Pháp, cũng như là thêm cả ba bài luận văn bằng chữ Hán, chữ quốc ngữ và chữ Pháp. Như vậy thì những thí sinh khoa thi này ngoài chữ Hán còn phải thông thạo chữ quốc ngữ và chữ Pháp nữa. Tại trường thi Bình Định có 12 người được trúng tuyển cử nhân, cụ Tạ Chương Phùng đậu thứ sáu và năm đó mới có 20 tuổi. Nếu cụ khai đúng tuổi thật thì như vậy cụ phải ra đời vào khoảng năm 1898.<sup>6</sup>

Vì đã đậu cử nhân cho nên người ta thường gọi cụ là Cụ Cử Phùng hay là cụ Cử Tạ. Cụ có làm thừa phái cho chính phủ Nam Triều qua các tỉnh Nghệ An, Quảng Bình và Khánh Hòa nhưng đã về “hưu non” vào khoảng đầu thập niên 1940. Cụ cũng là bạn với các cụ Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc Kháng và đã tham gia vào Phong trào Cần Vương, Phong Trào Đông Du hồi đầu thế kỷ thứ 20, rồi Phong trào Cường Để hồi thập niên 1940 cho nên rất có uy tín đối với dân chúng trong vùng Bình Định-Phú Yên. Riêng đối với cụ Huỳnh Thúc Kháng thì cụ có liên hệ rất mật thiết vì cụ là người cộng tác với báo *Tiếng Dân* của cụ Huỳnh Thúc Kháng cho đến khi tờ báo này đình bản.

Giáo sư **Tạ Chí Đại Trường**, con trai của cụ, cho người viết biết rằng cụ Tạ Chương Phùng bị thực dân Pháp bắt rồi bị tòa án của Pháp xử phạt 20 năm tù khổ sai vào năm 1945, tuy nhiên khi cụ sắp bị đưa lên tàu đày ra Côn Đảo thì Pháp bị người Nhật đảo chánh vào ngày 9 tháng 3 năm 1945 và sau đó cụ được người Nhật trả lại tự do. Vì cụ bị mật thám Pháp tra khảo đánh đập một cách dã man nên tai bị điếc, do đó phải ở lại Sài Gòn để cho Bác sĩ Bùi Kiện Tín chữa trị. Bác sĩ Bùi Kiện Tín là người là người rất thân tín của ông Ngô Đình Diệm, đã từng ủng hộ ông Ngô Đình Diệm một cách tích cực về mọi mặt tinh thần, vật chất và tài chánh từ thập niên 1940 và sau này làm y sĩ riêng cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Đến tháng 8 năm 1945, cụ cùng một người bạn tù cũng làm cách mạng chống Pháp rời Sài Gòn ra miền Trung bằng xe lửa. Người bạn của cụ quê ở Nghệ An rủ cụ đi thẳng ra Hà Nội để xem chính phủ của Hồ Chí Minh như thế nào. Cụ cũng muốn đi nhưng nói với bạn rằng cụ bị tù, xa nhà đã lâu cho nên muốn ghé Quy Nhơn để thăm gia đình trước đã vì quê của cụ ở ngay bên đường xe lửa, kế ga Diêu Trì. Người bạn của cụ tiếp tục cuộc hành trình nhưng khi ra đến Quảng Ngãi thì ông này lại bị Việt Minh giết chết vì tội làm... Việt gian.

Vào khoảng cuối thập niên 1940, cụ Tạ Chương Phùng tham gia vào một tổ chức chính trị chống lại Việt Minh trong vùng Liên Khu 5 mang tên là “*Mặt Trận Quốc Dân Bài Cộng*” mà ngoài cụ và ông Nguyễn Hữu Lộc là hai nhân vật lãnh đạo còn có một số đoàn viên khác như các ông Đoàn Đức Thoan, Võ Minh Vinh, Đoàn Thế Khuyến, Trần Đông Á và **Tạ Chí Diệp** v.v. Về sau mặt trận này bị Việt Minh bắt và những người tham gia mặt trận đều bị Việt Minh đưa ra xử trước Tòa án Nhân Dân về tội làm gián điệp. Cụ Tạ Chương Phùng và ông Nguyễn Hữu Lộc bị kết án tử hình, còn những người khác đều bị tù. Tuy nhiên chỉ có ông Nguyễn Hữu Lộc bị xử tử còn cụ Tạ Chương Phùng thì may mắn trốn được ra khỏi vùng Liên Khu 5 về sống trong vùng Quốc gia tại Nha Trang.

Theo ông **Cửu Long Lê Trọng Văn** thì “*Cụ Tạ Chương Phùng thuộc một gia đình nho phong cách mạng trong Phong trào Cần Vương, riêng cụ thì hoạt động với ông Ngô Đình Diệm trong Phong trào Cường Để. Vào thời đồng tiền còn giá trị vào năm 1943-1944, cụ Tạ Chương Phùng đã bán một phần nhà cửa sản nghiệp và giúp cho ông Ngô Đình Diệm hai vạn đồng, mà hai vạn đồng thời đó có thể bằng hai chục triệu thời Ngô Đình Diệm cầm quyền. Vào năm 1944, Mật Thám Pháp tại Trung Kỳ dự định bắt giam ông Diệm nhưng nhờ có Hiến Binh Nhật giúp nên trốn được vào Sài Gòn, tuy nhiên một số đồng chí của ông trong đó có Cụ Tạ Chương Phùng đã bị mật thám Pháp bắt. Cụ Phùng bị Mật thám tra tấn dã man, bị đánh gãy răng hàm về sau phải nói ngọng, bị lấy đinh đâm vào tai về sau bị điếc hẳn một bên. Trong thời gian hoạt động bí mật cho ông Diệm, cụ thường ra vào Sài Gòn và thường hội họp với ông Ngô Đình Nhu tại nhà ở số 8 đường Ypres nơi ông Nhu cư ngụ...*”

“*Cụ Tạ Chương Phùng là một người trực tính, thấy anh em ông Diệm làm thất nhân tâm nên Cụ táo bạo đưa ra nhiều đề nghị xây dựng để lôi cuốn nhân dân rất là hấp dẫn. Nhưng anh em ông Diệm chẳng những đã không nghe lời cụ, trái lại còn khinh khi và bạc đãi cụ ra mặt. Sau khi Tạ Chí Diệp bị bắt, nhà Ngô bắt giam luôn cụ Tạ Chương Phùng.*” 7

**Cựu Thiếu Tướng Đỗ Mậu** là người đã từng theo phò tá ông Ngô Đình Diệm từ thời trước năm 1945 có cho biết rằng khi ông Diệm mới trở về Việt Nam, trước khi thành lập nội các đầu tiên vào ngày 7 tháng 7 năm 1954, vào khoảng cuối tháng Sáu ông có ra thăm Bắc Việt và cụ Tạ Chương Phùng có được mời tháp tùng phái đoàn của thủ tướng:

“*Ông Diệm cũng cho tôi biết là mới về, công việc còn đa đoan và nhiều khó khăn. Sau những phút nồng nhiệt ban đầu của cuộc gặp gỡ, ông trở lại với trạng thái dăm chiêu, nét lo âu mệt*

mới hiện rõ trên cặp mắt kém linh động; ghé bên kia, ông Nhu ngồi vói về mặt khổ não, làm lì. Được gần một tiếng đồng hồ thì tôi đứng dậy chào ra về vì bên ngoài đã có người chờ vào gặp. “Ra ngoài hành lang Dinh Thủ Hiến, tôi gặp cụ Tạ Chương Phùng và Võ Văn Hải, bèn thắc mắc với họ về nét mặt ưu tư của ông Diệm và ông Nhu. Hải chưa kịp trả lời thì cụ Phùng đã nói: ‘Hôm qua ông Nhu mới bị ông cụ la cho một trận nên thân đó.’ Cụ Phùng nhắc lại gần nguyên văn lời ông Diệm gay gắt với ông Nhu: ‘Chú đánh điện qua Pháp bảo tôi mọi việc ở nhà đều xong xuôi sẵn sàng cả rồi, bây giờ tôi về lại gặp không biết bao nhiêu là khó khăn. Không ai thêm hợp tác với tôi, ngay cả ông Chử và ông Toàn cũng từ chối (tức là Bác sĩ Nguyễn Xuân Chử và Bác sĩ Lê Toàn, hai đồng chí của ông Diệm đứng hàng thứ hai và số ba trong phong trào Cường Để hoạt động ở Bắc Việt dưới thời Nhật chiếm đóng.) Tôi không làm việc được trong tình cảnh này. Về Sài Gòn rồi tôi sẽ ra đi...’<sup>8</sup>

Sự tiết lộ của ông Đỗ Mậu về việc ông Diệm “la ông Nhu một trận nên thân” trước mặt cụ Tạ Chương Phùng và ông Võ Văn Hải cho thấy rằng hai người này đã được ông Diệm xem như người rất thân tình vì ông Võ Văn Hải là người đã từng phục vụ ông Ngô Đình Diệm từ trước năm 1945 cho đến ngày ông Diệm bị giết vào năm 1963 và cụ Tạ Chương Phùng cũng là đồng chí từ thời trước đó.

**Ông Hoàng Bá Vinh** là một đồng chí của ông Ngô Đình Diệm “từ thuở còn long đong (trước năm 1940) cho nên hai bên có một tình thân thiết gắn bó; nhưng phần lớn hình như ông Diệm mang một mặc cảm ‘mắc một món nợ về tinh thần với ông Vinh. Đó là cái chết của người đỡ đầu của ông Hoàng Bá Vinh là Linh Mục Lê Sương Huệ tại Cái Bè vào năm 1947 mà nguyên nhân là vì ông Diệm nhờ linh mục Huệ đi xuống Vĩnh Long gặp Đức Cha Thục. Trên đường đi Vĩnh Long, thì chiếc xe của ông Trương Vĩnh Tống, Tổng Trưởng Bộ Giáo Dục, trên đó có cha Huệ, đã bị Việt Minh giết mìn và tất cả mọi người đều bị tử nạn. Có lẽ ông Diệm vẫn ân hận về tai nạn bi thảm này mà bỏ qua không giận ông Vinh khi ông Vinh ăn nói thiếu dè dặt’.”<sup>9</sup>

Về mối liên hệ giữa cụ Tạ Chương Phùng với ông Ngô Đình Diệm, ông Hoàng Bá Vinh cho biết: “hồi ông Diệm mới về cầm quyền, rất thân với cụ Tạ Chương Phùng. Ông Diệm đi đâu cũng mời cụ Tạ Chương Phùng đi theo. Nhưng rồi sau, không biết có bất đồng gì đó mà hai bên xa cách, rồi trở thành đối nghịch nhau và có lần Tạ Chí Diệp tâm sự với ông Hoàng Bá Vinh rằng Tạ Chí Diệp sẽ ‘ra khu’ (?)”<sup>10</sup>

Không ai biết được một cách rõ ràng lý do tại sao mà chẳng bao lâu sau khi ông Diệm lên làm tổng thống, cụ Tạ Chương Phùng không còn lui tới thăm viếng ông Diệm nữa. Có nguồn dư luận nói rằng có nhiều lần Cụ Tạ Chương Phùng đã can ngăn, khuyên nhủ TT Ngô Đình Diệm và yêu cầu sửa đổi những sai lầm khuyết điểm để toàn dân cùng cộng tác với chính phủ trong công cuộc chống Cộng sản nhưng TT Diệm không thèm nghe cho nên cụ đã tuyệt giao với ông Diệm. Đến tháng 4 năm 1960, Cụ đã ký tên vào bản tuyên ngôn Caravelle và sau đó bị chính quyền Ngô Đình Diệm bắt giam sau vụ đảo chánh hụt 11-11-1960 do một nhóm sĩ quan Nhảy Dù lãnh đạo mặc dù cụ không hề có dính líu gì đến cuộc đảo chánh bất thành này.

Theo ông Cửu Long Lê Trọng Văn thì khi cụ Tạ Chương Phùng bị bắt, “tại Trung Tâm Thẩm Vấn của Tổng Nha Cảnh sát Công An, nhân viên công an thẩm vấn thấy hồ sơ của cụ bèn hỏi ‘Thì ra cụ cũng đã từng theo Ngô Tổng Thống?’ Cụ bèn đáp: ‘Tôi chỉ ủng hộ Ngô Đình Diệm khi ông còn bôn đảo như củi mục giữa giòng chừ tôi đâu có được hân hạnh theo Ngô Tổng Thống. Nếu tôi được theo Ngô Tổng Thống thì cha các ông cũng không dám bắt tôi vào đây!’”<sup>11</sup>

**Cụ Đoàn Văn Thái**, người được cử làm Phó Tỉnh Trưởng Bình Định dưới quyền Cụ Tạ



Chương Phùng vào đầu năm 1954 có cho người viết biết rằng lúc đó Cụ đã ngoài 60 tuổi nhưng tinh thần vẫn còn rất tráng kiện và rất được dân chúng trong vùng Bình Định quý mến và kính trọng. Cụ Thái nói rằng cụ Tạ Chương Phùng không có gia nhập một đảng phái chính trị nào, không hề có quen biết gì với Thủ Hiến Phan Văn Giáo nhưng Cụ được cử vào chức vụ này qua sự đề cử của ông Nguyễn Văn An, lúc bấy giờ đang giữ chức Phụ Tá Chính Trị của ông Phan Văn Giáo trong chức vụ Trung-Nam-Trần Sứ.

Đầu năm 1954, khi người Pháp mở chiến dịch Atlante nhằm tái chiếm bốn tỉnh Nam-Ngãi-Bình Phú tức là Liên Khu 5 do Việt Minh hoàn toàn kiểm soát từ năm 1946, Thủ Hiến Trung Việt lúc đó là ông Phan Văn Giáo đã cử cụ Tạ Chương Phùng làm tỉnh Trưởng Bình Định vào khoảng cuối tháng 1 năm 1954 theo đề nghị của ông Nguyễn Văn An, tuy nhiên đến ngày 8 tháng 3 năm 1954 thì quân đội mới thực sự đổ bộ vào Quy Nhơn. Vào đầu tháng 5 năm 1954, sau khi người Pháp thất trận tại Điện Biên Phủ, Cụ Tạ Chương Phùng từ chức tỉnh trưởng Bình Định và hoạt động tích cực trong việc vận động đưa ông Ngô Đình Diệm trở về nước chấp chánh. Vì lý do này mà sau khi ông Diệm trở về, trong những ngày tháng đầu tiên, đi đâu Thủ Tướng Ngô Đình Diệm cũng đều mời cụ Tạ Chương Phùng tháp tùng.

Cụ Đoàn Văn Thái cho biết rằng trước năm 1945, ông Nguyễn Văn An, tên thật là Nguyễn Tấn Quê, là một đảng viên cao cấp của Việt Nam Quốc Dân Đảng tại Trung Kỳ với chức vụ Chủ Nhiệm Đệ Thập Tứ Khu Bộ ở vùng Nam-Ngãi, tuy nhiên ông lại được người Pháp tin cậy vì là người có tài và do đó họ đã cho ông làm việc tại Sở Liêm Phóng tức là Mật thám của Pháp. Chính nhờ ở chức vụ này mà ông Nguyễn Tấn Quê đã nắm được hầu hết những tin tức quan trọng của Mật Thám Pháp về những hoạt động của các nhà cách mạng chống Pháp và ông đã báo động cho họ biết trước mà trốn tránh thực dân Pháp. Khi biết được việc người Pháp dự định bắt giam ông Ngô Đình Diệm vào năm 1944, chính ông Nguyễn Tấn Quê đã mật báo cho ông Diệm biết việc này và nhờ đó mà người Nhật đã tổ chức “bắt cóc” ông Diệm đưa vào Sài Gòn để tránh khỏi bị người Pháp bắt giữ. Ông Nguyễn Tấn Quê là người ủng hộ ông Ngô Đình Diệm không những từ hồi đó mà cả về sau này, ông đã đóng một vai trò rất tích cực trong việc vận động đưa ông Ngô Đình Diệm trở về nước nắm chính quyền.

Vào năm 1946, ông Nguyễn Tấn Quê bị Việt Minh bắt giam tại đồn điền trà của ông Ứng Dự tại Truồi, phía bắc đèo Hải Vân vì Việt Minh biết được ông là một đảng viên của Việt Nam Quốc Dân Đảng. Một hôm, ông Nguyễn Tấn Quê bị đau nặng đứng dậy không nổi, khi lính tự vệ của Việt Minh cho gọi tên ông để đi trình diện thì có một người tù tên là Nguyễn Văn An tình nguyện đứng ra nhận ông ta là Nguyễn Tấn Quê để đi thay cho bạn. Ông Nguyễn Văn An này sau đó bị Việt Minh mang đi thủ tiêu vì họ tưởng nhầm đó là ông Nguyễn Tấn Quê. Sau khi ông Nguyễn Tấn Quê thoát được lao tù của Việt Minh, ông bèn đổi tên thành Nguyễn Văn An để ghi nhớ ân đức của người bạn đã chết thay cho mình.

Vào khoảng thời gian đầu thập niên 1950, khi ông Nguyễn Văn An giữ chức vụ Tỉnh Trưởng Phan Thiết thì khoảng cuối năm 1953, người Pháp dự định mở một chiến dịch nhằm giải phóng vùng Nam -Ngãi-Bình-Phú, tức là Liên Khu 5 của Việt Minh, nhằm mục đích giải tỏa áp lực của Việt Minh tại miền Bắc. Người Pháp mở một chiến dịch lấy tên là “Atlante” với sự cộng tác của giới chính trị cũng như là một số đơn vị của Quân Đội Quốc Gia Việt Nam. Lúc bấy giờ Thủ Hiến Trung Việt là ông Phan Văn Giáo dự định trao quyền chỉ huy chiến dịch này cho ông Nguyễn Văn An cho nên đã đưa ông An về làm Tỉnh Trưởng Khánh Hòa, tỉnh giáp giới phía nam tỉnh Phú Yên. Tuy nhiên vì gặp phải sự chống đối của phe quân đội, họ không muốn bị đặt dưới quyền chỉ huy của một người dân sự như ông An cho nên ông Thủ Hiến Phan Văn Giáo, còn có quân hàm Trung Tướng, đứng ra làm Chỉ Huy Sứ Trung Nam Trần gồm các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên và ông cử Đại tá Nguyễn Văn Võ làm Phó

Tổng Trần phụ tá Quân sự, (về sau ông Nguyễn Văn Vỹ được thăng thiếu tướng và được Quốc Trưởng Bảo Đại cử làm Tổng Tham Mưu Trưởng thay thế cho Trung Tướng Nguyễn Văn Hinh nhưng lại bị Thủ Tướng Ngô Đình Diệm đuổi sang Pháp. Ông được trở về nước dưới thời Dương Văn Minh và dưới thời Nguyễn Cao Kỳ giữ chức Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và Tổng Trưởng Quốc Phòng. Trung Tướng Nguyễn Văn Vỹ bị mất chức dưới thời Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu vì bị Phó Tổng Thống Trần Văn Hương lên án là những lạm trong vụ *Quyết Tiết Kiệm Quân Đội* vào năm 1972.) Ông Nguyễn Văn An là người dân sự được Thủ Hiến Phan Văn Giáo cử làm Phó Tổng Trần phụ tá về Hành Chánh và Chính trị cho chiến dịch này.

Là một người có kinh nghiệm về chính trị cho nên ông Nguyễn Văn An đã đề nghị với Thủ Hiến Phan Văn Giáo nên cử một người có thành tích cách mạng chống thực dân Pháp và chống cả Việt Minh Cộng sản làm tỉnh trưởng để thu phục nhân tâm trong vùng Bình Định, nơi đã bị Việt Minh liên tục kiểm soát từ năm 1946 và người được ông An đề cử là cụ Cử Tạ Chương Phùng. Điều này cho thấy ông Nguyễn Văn An là người tài giỏi biết dùng người có tài, tuy nhiên bất hạnh thay chỉ có mấy tháng sau ngày ông Ngô Đình Diệm về nước làm thủ tướng thì chính ông Nguyễn Văn An lại bị giết. Phó tỉnh trưởng dưới quyền ông Nguyễn Văn An là Cụ Đoàn Văn Thái cho người viết biết rằng ông Nguyễn Văn An bị đẩy từ trên lầu xuống đất mà chết và hồi đó có nhiều dư luận nói rằng lệnh giết ông An “*phát xuất từ Huế*” tức là **từ ông Ngô Đình Cẩn** và người chuyển lệnh giết ông An là ông Lương Duy Ủy.

Cựu Thiếu Tướng Đỗ Mậu tuy không nói rõ ai đã ra lệnh giết ông Nguyễn Văn An, tuy nhiên ông đã nói rằng “*cái chết của Tạ Chí Diệp, cũng như cái chết của Nguyễn Tấn Quê, Vũ Tam Anh, Nguyễn Bảo Toàn v.v. và hàng trăm ngàn người dân vô tội ở thôn quê nằm trong chánh sách tiêu diệt người quốc gia đối lập của chế độ Diệm. Ai cũng biết rằng cái chết của hàng trăm ngàn dân quê nhiều khi là do hành động lạm quyền của các cán bộ Cần Lao, còn việc sát hại những nhân vật chính trị tên tuổi tại Sài Gòn là phải có lệnh của các ông Diệm, Nhu, Cẩn...*”

Trong một đoạn khác, ông Đỗ Mậu nói thêm: “*Năm 1954, khi Tướng Navarre mở cuộc hành quân Atlante, do sự giới thiệu của người bạn là ông Nguyễn Văn An đang giữ chức Chỉ Huy Trung Nam Trán, ông Nguyễn Văn Đạt được Thủ Hiến Phan Văn Giáo cử làm tỉnh trưởng Phú Yên. Nhưng khi ông Ngô Đình Diệm về làm Thủ Tướng được ba, bốn tháng thì ông Nguyễn Văn An bị anh em ông Diệm ra lệnh sát hại tại Quy Nhơn...*”<sup>12</sup>

Như vậy thì ông cựu Giám Đốc An Ninh Quân Đội của chế độ Đệ Nhất Cộng Hòa đã gián tiếp xác nhận rằng ông Nguyễn Tấn Quê tức là Nguyễn Văn An **đã bị giết là do lệnh của các ông Ngô Đình Diệm, Ngô Đình Nhu hay Ngô Đình Cẩn** chứ không phải là hành động lạm quyền của các cán bộ đảng Cần Lao tại địa phương.

Giáo sư Nguyễn Lý Tường có nói với người viết rằng trong thời gian ông bị tù cải tạo tại miền Bắc, một số cựu đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng và Đại Việt có đề cập đến việc ông Nguyễn Văn An bị giết và nhiều người đã cho rằng **chính ông Ngô Đình Cẩn đã ra lệnh giết ông An vì tuy ông An ủng hộ ông Ngô Đình Diệm nhưng lại rất coi thường ông Ngô Đình Cẩn**. Họ cũng cùng có một ý kiến như cụ Đoàn Văn Thái cho rằng chính ông Lương Duy Ủy là người nhận được lệnh của ông Ngô Đình Cẩn giết ông Nguyễn Văn An và đã chuyển lệnh này cho người thi hành -theo Cụ Đoàn Văn Thái thì người này tên là Bùi Đức Mỹ- vì lúc đó ông Lương Duy Ủy là người thân tín nhất của ông Cẩn tại vùng Khánh Hòa- Phú Yên.

Cụ Trần Quốc Anh, một người có nhiều tiếp xúc với các giới chính trị tại Huế hồi 1943-1945 cho biết về những người ủng hộ ông Ngô Đình Diệm hồi đó như sau: “*Nên biết các tay bộ hạ được ông Ngô Đình Diệm tin nhiệm gồm có: Hồ Viết Tấn, Trần Văn Dĩnh, Bửu Đà, Tôn Thất Đạt, Nguyễn Văn Đạt, riêng anh này lúc đó mới 16 hay 17 tuổi nên không có gì đáng nói đến. Và cuối cùng là Lương Duy Ủy, sau này được ông Diệm cho làm Tổng Thanh Tra Hành Chính. Lương Duy Ủy nguyên là một viên thư ký của hãng Dainan Koshi ở Đà Nẵng. Học hành chưa có đến bằng cơ thủy (bằng tiểu học thời Pháp thuộc) mà giữ trọng trách kiểm soát tất cả các vị tỉnh trưởng thường là những người xuất thân đại học...*”<sup>13</sup>

6. Cao Xuân Dục: “*Quốc Triều Đăng Khoa Lục*”, trang 659.

7. Cửu Long Lê Trọng Văn: “*Những Bí Ẩn Lịch Sử Dưới Thời Ngô Đình Diệm*,” *Mẹ Việt Nam, San Diego* 1989. Trang 247-249.

8. Đỗ Mậu: “*Việt Nam Máu Lửa Quê Hương Tôi*,” trang 114.

9. Vĩnh Phúc: *Sđd.* trang 33.

10. Vĩnh Phúc: *Sđd.* trang 226.

11. Cửu Long Lê Trọng Văn: *Sđd.* trang 249.

12. Vĩnh Phúc: *Sđd.* trang 226.

13. Cửu Long Lê Trọng Văn: *Sđd.* trang 249.

### -Kỳ 3 -

Hồi năm 1954, sau chiến dịch Atlante, ông Lương Duy Ủy được Thủ Tướng Ngô Đình Diệm cử làm Tỉnh Trưởng Phú Yên rồi vài năm sau đó được cử làm Tỉnh Trưởng Vĩnh Bình tức là tỉnh Trà Vinh ở miền Tây. Chẳng được bao lâu thì Lương Duy Ủy bị dân chúng Vĩnh Bình tố cáo về tội tham nhũng và bị mất chức, tuy nhiên ông lại được Tổng Thống Ngô Đình Diệm cử làm Tổng Thanh Tra Hành Chánh như cụ Trần Quốc Anh đã nói ở trên.

Vào tháng 11 năm 2005, người viết có hỏi cụ Võ Như Nguyễn, một người bạn của ông Nguyễn Văn An từ thời trước năm 1945, một người đã từng ủng hộ ông Ngô Đình Diệm, đã từng giữ chức tỉnh trưởng Bình Định vào năm 1955 về chuyện ông Nguyễn Văn An bị giết thì Cụ Võ Như Nguyễn, năm nay đã trên 90 tuổi, đã khóc khi nghe nhắc đến người bạn cũ vắn số của cụ. Cụ cho biết là **ông Nguyễn Văn An coi ông Ngô Đình Cận chẳng ra gì, khinh thường ông Cận ra mặt, tuy nhiên cụ nói rằng cụ cũng chỉ có nghe đồn là ông An bị ông Cận ra lệnh giết như vậy mà thôi.** Cụ Võ Như Nguyễn cũng bày tỏ cảm tình và sự kính phục đối với cụ Tạ Chương Phùng vì cụ Tạ Chương Phùng có rất nhiều uy tín tại Bình Định, nơi mà cụ Võ Như Nguyễn có một thời gian làm tỉnh trưởng vào năm 1955.

Không rõ có một sự liên hệ nào hay không giữa cái chết của ông Nguyễn Văn An với sự liên lạc giữa cụ Tạ Chương Phùng với Thủ Tướng Ngô Đình Diệm, tuy nhiên sau khi ông Nguyễn Văn An bị giết thì chỉ một vài tháng sau, vào đầu năm 1955 thì cụ Tạ Chương Phùng không còn ủng hộ ông Ngô Đình Diệm nữa.

Năm 1965, khi Bác sĩ Nguyễn Xuân Chử thành lập *Hội Đồng Dân Tộc Cách Mạng* quy tụ trên 10 đoàn thể chính trị do cụ Chử làm Chủ Tịch, ông Phan Bá Cầm làm Tổng Thư Ký, ông Thái Thủy làm Phó Tổng Thư Ký thì cụ Tạ Chương Phùng nhận lời làm Cố vấn vì Bác sĩ Chử là

đồng chí của Cụ trong Phong Trào Cường Để mà ông Ngô Đình Diệm làm lãnh tụ thời đầu thập niên 1940. Cụ vẫn giữ liên lạc với người bạn tù của cụ thời Đệ Nhất Cộng Hòa là cụ Phan Khắc Sửu, cựu Quốc Trưởng Việt Nam Cộng Hòa từ tháng 10 năm 1964 cho đến tháng 6 năm 1965, tuy nhiên không tham gia vào một đoàn thể chính trị nào sau khi Bác sĩ Nguyễn Xuân Chữ từ trần vào tháng 12 năm 1967.

Cụ Tạ Chương Phùng cũng là bạn của cụ Trần Văn Hương, dưới thời Đệ Nhị Cộng Hòa giữ các chức vụ Thủ tướng, Phó Tổng Thống và Tổng Thống. Trong bài thơ “*Lao Trung Lãn Vận*,” có ghi là làm vào ngày 17 tháng 11 năm 1960 tức là sáu ngày sau khi **bị chính quyền của ông Ngô Đình Diệm bắt** vào Tổng Nha Công an sau vụ đảo chánh ngày 11-11-1960, cụ Trần Văn Hương có câu:

“Đời	vợ,	ngày:	ông	Cử,
Làm	thơ,	điều:	bác	Đồ.
Các	anh	còn	ở	ngoài,

*Đợi quái gì chưa vô?”*

Trong phần chú thích về ông Cử, cụ viết: “*Ông Cử Tạ Chương Phùng tuy tuổi đã cao, song còn vui tánh, hay nói giỡn cho anh em đỡ buồn, thường than phiền rằng: cảnh trong lao không đến kham khổ, chỉ thiếu ‘ma femme’ là đáng buồn thôi.*” (Bà Cử thất lạc đã lâu.)<sup>14</sup>

Trong bài thơ kế tiếp cũng ghi là làm vào ngày 17 tháng 11 năm 1960, cụ Hương nói rằng: “*Ông Cử cũng thường điều rằng: trong ‘tứ khoái’ mặc dầu có ba được đầy đủ song còn thiếu một cũng bực lắm thôi! Vì thế nên sẵn dịp tôi đọc luôn bài thơ sau đây, làm rồi trước bài trên một chút:*

*“Suốt ngày ăn ngủ, ngủ rồi ăn,  
Chưa thấy chuyện gì, chuyện khó khăn.  
Nằm khểnh sờ môi: râu tủa tủa,  
Ngồi rù gãi háng: dái lăn tăn...”<sup>15</sup>*

Giáo sư Tạ Chí Đại Trường cho biết thêm cụ Trần Văn Hương sau này vẫn giúp đỡ cho Cụ Tạ Chương Phùng và vẫn còn giữ liên lạc sau năm 1975:

*“Chẳng biết Ba tôi quen ông (Trần Văn Hương) hồi nào. Có lẽ với tính cách nhân sĩ mà đậm hơn có lẽ bởi tình đồng-tù ở Tổng Nha Cảnh Sát sau vụ đảo chánh năm 1960. Ông có bài thơ sau này báo chí hay nhắc đến câu “Ngồi rù gãi háng, dái lăn tăn...” trong đó lời đề từ có nhắc đến tên Ba tôi, người gọi húng.*

*“Chuyện văn học nghệ thuật cũng có chỗ hợp nhau: hai ông cùng nói chuyện hát bội. Ba tôi ở quê nhà từng đóng vai Hoàng Phi Hổ (Phong Thần,) Tào Tháo, Tạ Ôn Đình và tất nhiên có quen ông Đào Tấn. Ông Hương có cho Ba tôi một số bản tuồng hát bội đã in rồi cũng có (Kim Thạch Kỳ Duyên của Bùi Hữu Nghĩa,) thứ còn trong trang đánh máy cũng có.*

*“Điều đáng ghi riêng biệt là ông có giúp đỡ vật chất cho ông bạn già lỡ thời, thất thế. Đầu năm 1981, ông còn nhờ người chị đến nhà hỏi: “Ông Cụ mạnh giỏi không, sao lâu quá không lại chơi?” Ông già ung thư đó đúng là ‘gân,’ sống dai quá. Ông không biết rằng ‘ông cụ’ không có thời giờ đến thăm ông vì đã mất từ năm 1977 rồi...”<sup>16</sup>*

Cụ Tạ Chương Phùng từ trần tại Sài Gòn vào năm 1977. Con cháu của Cụ hiện có rất nhiều

người đang sinh sống tại Hoa Kỳ. Con trai của cụ, Giáo sư Tạ Chí Đại Trường, là cựu Đại Úy trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa cũng đã được sang định cư tại Hoa Kỳ sau một thời gian bị tù “cải tạo.” Ông cũng là một nhà văn, một nhà biên khảo về sử học đã từng xuất bản bảy cuốn sách và riêng cuốn “*Lịch Sử Nội Chiến Ở Việt Nam (1771-1802)*” đã được Giải Thường Văn Học Toàn Quốc vào năm 1973. Hiện nay cuốn sách này đang “được trưng bày” tại “Viện Bảo Tàng Tội Ác Mỹ-Ngụy” ở Sài Gòn. Không hiểu cuốn sách này đã phạm vào “tội ác” gì đối với Cộng sản vì chủ nghĩa Cộng sản chưa hề xuất hiện trong khoảng thời gian từ 1771 đến 1802 là năm Vua Gia Long thống nhất nước Việt Nam.

### **Tạ Chí Diệp: Người ủng hộ ông Diệm từ trước năm 1954**



*Tạ Chí Đại Trường (trái) và Tạ Chí Diệp*

Trong một bài báo khác nhan đề “*Ông Ngô Đình Diệm Dưới Nhân Quan Của Tinh Thần Nho Học,*” Giáo sư Nguyễn Lý Tường đã có trích một đoạn trong thư của ông Đoàn Văn Thái đề ngày 25-4-1999 như sau: “*Mỗi lần ra Huế, ông Ngô Đình Nhu đều có mời các ông Hà Thúc Ký, Huỳnh Hoà, Phan Khoang, Bùi Xuân Bào, Nguyễn Văn Đông v.v. đến gặp mặt bàn luận với nhau tại nhà hàng Kim Kê (Coq d’Or) của ông Nguyễn Trân ở đường Lý Thường Kiệt.*”

“*Tôi (Đoàn Văn Thái) được chỉ định làm Ủy viên Liên lạc giữa Trung Ương (Sài Gòn) và Miền Trung. Mỗi lần vào Sài Gòn tôi đều đến hội kiến và nhận chỉ thị qua ông Ngô Đình Nhu ở tại số 8 đường Ypres (tòa soạn báo Xã Hội, sau này là đường Đinh Công Tráng ở Ngã Sáu Sài Gòn.) Đó là một căn nhà ở trong khuôn viên Đường đường St Pierre (của Giám mục Ngô Đình Thục,) nơi tôi thường gặp các ông Bùi Kiện Tín (Bác sĩ,) Nguyễn Phan Châu (tức Tạ Chí Diệp,) Trần Chánh Thành, Trương Tử An, Đỗ La Lam v.v*”

“*... Sau khi Cụ Ngô Đình Diệm về nước lập nội các (7-7-1954) thì có sự bất đồng trong nội bộ Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hoà Bình, từ đó phong trào kể như tan vỡ, một số thành viên đã đứng vào thế đối lập với chính quyền.*”<sup>17</sup> Như vậy thì trước khi ông Ngô Đình Diệm làm thủ tướng, ông Tạ Chí Diệp đã là một thành viên trong *Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hoà Bình tích cực ủng hộ và vận động cho ông Diệm về chấp chánh, là người rất gần gũi và thân thiết với ông Ngô Đình Nhu* cho nên mỗi lần vào Sài Gòn ông Đoàn Văn Thái đều có gặp ông Diệp ở nhà ông Ngô Đình Nhu, tuy nhiên chỉ ít lâu sau khi ông Diệm lên làm thủ tướng thì một số người trong nhóm nói trên là ông Hà Thúc Ký và Đoàn Văn Thái bị cầm tù, Tạ Chí Diệp và Trương Tử An cũng bị tù rồi bị thủ tiêu.

Tạ Chí Diệp còn có bí danh là Nguyễn Phan Châu, không phải là con ruột nhưng là cháu của cụ Cử Tạ Chương Phùng, một nhân sĩ và cũng là một nhà cách mạng chống Pháp người tỉnh Bình Định. Không rõ Tạ Chí Diệp sinh vào năm nào, tuy nhiên theo những người có quen biết

với ông thì vào năm 1954 ông chưa đến 30 tuổi, vì thế mà ông Nguyễn Trân đã nói rằng “*Châu chưa đầy 30 tuổi, biết gì mà nói với Thủ Tướng Diệm?*” Như vậy thì có lẽ ông Tạ Chí Diệp ra đời vào khoảng cuối thập niên 1920.

Người viết được may mắn có cơ hội được tiếp xúc với Giáo Sư Tạ Chí Đại Trường, con trai của cụ Tạ Chương Phùng hiện đang sống tại thành phố Westminster, tiểu bang California và đã được ông cho biết thêm một vài chi tiết về ông Tạ Chí Diệp.

Thân phụ của Tạ Chí Diệp là anh ruột của cụ Tạ Chương Phùng, một vị tú tài Hán học nhưng đã qua đời khi Tạ Chí Diệp mới được một tuổi, cho nên Tạ Chí Diệp được ông bà nội và cụ Tạ Chương Phùng nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, do đó tuy là cháu nhưng ông được cụ Tạ Chương Phùng coi như là con ruột. Ông theo học trường *Collège de Quy Nhơn* rồi sau đó ra Huế tiếp tục theo học bậc đệ nhị cấp và rất gần gũi với cụ Huỳnh Thúc Kháng vốn là bạn của cụ Tạ Chương Phùng. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945, ông ra Hà Nội cùng với một người bạn thân là ông Trương Tử An, em trai của ông Trương Tử Anh, lãnh tụ Đảng Đại Việt. Tại Hà Nội, ông sống một thời gian với học giả Đào Duy Anh và trở về Quy Nhơn vào cuối tháng 12 năm 1946. Giáo sư Tạ Chí Đại Trường cho biết rằng ông Tạ Chí Diệp từ Hà Nội về Quy Nhơn trên chuyến xe lửa cuối cùng trước khi đường hỏa xa bị gián đoạn sau ngày Toàn Quốc Kháng chiến 19 tháng 12 năm 1946. Ông cho biết thêm rằng ông Tạ Chí Diệp mang về một va-li rất nặng đựng đầy sách và tài liệu về Karl Marx và chủ nghĩa Cộng sản do nhóm Đào Duy Anh xuất bản tại Hà Nội. Có lẽ nhờ những tài liệu này mà Tạ Chí Diệp hiểu rõ về chủ nghĩa Mác-xít và trở thành một người có tinh thần chống Cộng quyết liệt sau này.

Trong thời gian đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Tạ Chí Diệp tham gia kháng chiến trong vùng Liên Khu 5 và được giao cho chức vụ chỉ huy một trung đội Xung Phong Tuyên Truyền của Việt Minh. Tuy nhiên chỉ một thời gian ngắn sau đó thì ông rời bỏ hàng ngũ Việt Minh trở về sống với gia đình ở làng Vân Hội, phủ Tuy Phước tỉnh Bình Định. Vào khoảng năm 1947, ông dạy học tại trường Quang Thủy ở phủ Tuy Phước do ông Nguyễn Hữu Lộc làm hiệu trưởng. Trong thời gian này, ông đã gia nhập *Mặt Trận Quốc Dân Bài Cộng* do thúc phụ của ông là cụ Tạ Chương Phùng và ông Nguyễn Hữu Lộc lãnh đạo. Sau khi ông Nguyễn Hữu Lộc bị Việt Minh xử tử và cụ Tạ Chương Phùng trốn được sang vùng Quốc Gia, Tạ Chí Diệp bị Việt Minh cầm tù. Những người đồng chí của ông như là Đoàn Đức Thoan, Võ Minh Vinh v.v. ít lâu sau cũng bị Việt Minh xử tử. (Dưới thời Việt Nam Cộng Hòa, tại Quy Nhơn có những con đường được mang tên Nguyễn Hữu Lộc, Đoàn Đức Thoan, Võ Minh Vinh để vinh danh những vị chiến sĩ chống Cộng sản này.) Theo cụ Đoàn Văn Thái thì vào đầu thập niên 1950, vùng Liên Khu 5 bị nạn đói trầm trọng, do đó Việt Minh đã phóng thích một số tù nhân để khỏi nuôi ăn và Tạ Chí Diệp đã được trả tự do trong giai đoạn này. Sau đó ông cùng với người bạn là ông Trương Tử An tìm cách trốn về vùng Quốc Gia sống với cụ Tạ Chương Phùng ở Nha Trang và làm nghề dạy học để sinh sống. Ông đã lấy bí danh là Nguyễn Phan Châu để hoạt động chính trị trong giai đoạn này.

Khi cụ Tạ Chương Phùng nhận chức Tỉnh Trưởng Bình Định vào tháng 3 năm 1954 thì Tạ Chí Diệp theo cụ làm chánh văn phòng của tỉnh trưởng. Ông cũng là người phụ trách về chính trị và tuyên truyền trong chiến dịch *Atlante* nhằm giải phóng miền nam tỉnh Quảng Nam và các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên do Việt Minh kiểm soát từ năm 1946. Do sự giới thiệu của cụ Tạ Chương Phùng, Tạ Chí Diệp vẫn thường đến hội họp với ông Ngô Đình Nhu ở Sài Gòn và ông Ngô Đình Cần ở Huế để vận động cho việc đòi hỏi đưa ông Ngô Đình Diệm về nước

chấp

chánh.

Sau khi ông Ngô Đình Diệm trở thành Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa vào ngày 23 tháng 10

năm 1955, trong thời gian trước khi bị tù rồi bị thủ tiêu, ông Tạ Chí Diệp làm giáo sư dạy môn Việt Văn tại các trường Trung Học Lê Văn Trung ở Tây Ninh, Trường Trung Học Tân An, Trường Trung học Phan Sào Nam và một số trường tư thục ở Sài Gòn. Ông bị bắt trên đường về dạy học tại Tân An và sau khi ông bị mất tích thì thân nhân tìm được chiếc xe gắn máy cũ kỹ của ông nằm chơ vơ cạnh một khu sinh lầy ở phía Nam Sài Gòn. Đó là di tích cuối cùng của Tạ Chí Diệp theo lời của cựu Đại sứ Bùi Diễm.

Tạ Chí Diệp có liên hệ rất mật thiết với ông Trương Tử An, em trai của ông Trương Tử Anh, lãnh tụ đảng Đại Việt và ông Bùi Diễm, cũng là một đảng viên Đại Việt do đó mà có nhiều người nghĩ rằng ông Diệp cũng là đảng viên đảng Đại Việt. Người viết có hỏi cụ Đoàn Văn Thái, một đảng viên Đại Việt rất thân cận với ông Hà Thúc Ký về vấn đề này thì cụ Đoàn Văn Thái khẳng định rằng tuy ông Tạ Chí Diệp có nhiều liên lạc thân hữu với nhiều đảng viên Đại Việt, nhất là với ông Trương Tử An, tuy nhiên ông không phải là đảng viên của đoàn thể chính trị này.

Không có ai biết đến tung tích của ông Tạ Chí Diệp trong thời gian bị tù lần thứ hai trước khi bị thủ tiêu, tuy nhiên Cụ Đoàn Văn Thái có cho biết rằng “sau ngày đảo chánh 1 tháng 11 năm 1963, sau khi đưa anh Hà Thúc Ký từ Nhà thương Chợ Quán về nhà ngày 3 tháng 11 năm 1963 thì chúng tôi mới biết trước đó các ông Vũ Tam Anh Nguyễn Ngọc Nhân, Nguyễn Bảo Toàn, Nguyễn Phan Châu Tạ Chí Diệp, Trương Tử An cũng đều bị đưa vào tại phòng giam ‘tâm thần’ ở bệnh viện Chợ Quán, rồi sau đó mất tích...”<sup>18</sup>

14. Trần Văn Hương: “Lao Trung Lãnh Vận,” Sài Gòn, 1964, trang 4.

15. Trần Văn Hương: Sđd, trang 5.

16. Tạ Chí Đại Trường: “Một Khoảnh Việt Nam Cộng Hòa Nổi Dài,” Thanh Văn, California, 1993, trang 16.

17. G.S. Nguyễn Lý Tường: “Ông Ngô Đình Diệm Dưới Nhãn Quan Của Tinh Thần Nho Học,” Nhật Báo Người Việt, ngày Thứ Bảy 23-8-2003.

18. Thư của Cụ Đoàn Văn Thái ngày 17 tháng 11 năm 2005.

#### -Kỳ 4 -

### **Tạ Chí Diệp: Tham Gia “Chiến Khu Đông” Chống Nguyễn Văn Hinh**

Khi ông Diệm mới về nước, tình hình rất là khó khăn, Tạ Chí Diệp đã đi khắp miền Trung và vào Sài Gòn để tuyên truyền lôi kéo quần chúng ủng hộ ông Diệm. Vào cuối năm 1954, khi Trung Tướng Nguyễn Văn Hinh lập Đảng Con Ó chống lại Thủ tướng Ngô Đình Diệm, ông Tạ Chí Diệp đã cùng với Thiếu Tá Thái Quang Hoàng lập chiến khu ở Phan Rang để chống lại Tướng Hinh và ủng hộ Thủ Tướng Ngô Đình Diệm. Sau khi Tướng Nguyễn Văn Hinh phải rời khỏi Việt Nam để trở về Pháp vào ngày 20 tháng 11 năm 1954, Thiếu Tá Thái Quang Hoàng và các sĩ quan dưới quyền như là Đại Úy Huỳnh Văn Cao đều được Tổng Thống Diệm tưởng thưởng và trọng dụng. Chỉ mấy năm sau, Thiếu Tá Hoàng được thăng đến Trung Tướng và nếu không bị nhóm đảo chánh 11-11-60 bắt cóc đưa lên Nam Vang thì Trung Tướng Thái Quang Hoàng đã có thể trở thành Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Đội VNCH, Đại úy Huỳnh Văn Cao chỉ vào khoảng có sáu năm sau, đến đầu thập niên 1960 đã trở thành Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn 4.

Cũng vào khoảng thời gian đó, ông Nguyễn Trân được mời giữ chức vụ Tỉnh Trưởng Khánh Hòa (Nha Trang), rồi ít lâu sau đó thì được chuyển về làm Tỉnh Trưởng Định Tường (Mỹ Tho). Vào lúc đó, ông Nguyễn Trân rất thân với Thủ Tướng Ngô Đình Diệm và theo lời ông thì ông vẫn thường đi xe lửa từ Nha Trang vào Sài Gòn, ăn ngủ tại Dinh Độc Lập và hàn huyên với ông Diệm cả ngày, có nhiều khi mãi cho đến tận đêm khuya. Ông Nguyễn Trân cho biết rằng vào khoảng tháng 8 năm 1954, Trung Tướng Nguyễn Văn Hinh công khai chống lại Thủ Tướng Ngô Đình Diệm và nếu mà ông Hinh thắng được ông Diệm thì “*chắc chắn miền Nam sẽ rơi vào tay Cộng sản, Quốc Gia hết đất sống. Vì thế giúp ông Diệm là giúp Quốc Gia vậy...*”

“*Dưới áp lực của tình thế, các sĩ quan Phân Khu Duyên Hải, các tỉnh trưởng và một số thân hào nhân sĩ trong vùng họp mật với nhau tại một mật khu cũ của Việt Minh trong tỉnh Ninh Thuận gọi là Chiến Khu Đông để bàn kế hoạch đối phó. Hiện diện trong buổi họp đó có:*

- Đại Tá Nguyễn Ngọc Lễ, Tư Lệnh Phân Khu Duyên Hải,
  - Thiếu tá Thái Quang Hoàng, Tiểu Khu Trưởng Ninh Thuận,
  - Đại Úy Huỳnh Văn Cao, phụ tá Thiếu tá Hoàng,
  - Thiếu Tá Đỗ Mậu, Phó Tham Mưu của Đại Tá Lễ,
  - Trung úy Nguyễn Văn Long, sĩ quan Tiểu khu Bình Thuận,
  - Lương Duy Ủy, Tỉnh Trưởng Phú Yên,
  - Nguyễn Văn Hay, Trưởng Ty Công An Ninh Thuận,
  - Phan Xứng, một nhân sĩ Đà Lạt,
  - Nguyễn Phan Châu, Chỉ Huy Nghĩa Dũng Đoàn Chiến dịch Atlante,
- Và tôi, Tỉnh Trưởng Khánh Hòa....”<sup>1</sup>

Như vậy thì theo sự tiết lộ trên đây của ông Nguyễn Trân, hồi tháng 8 năm 1954, Tạ Chí Diệp cũng đã đóng một vai trò khá quan trọng trong việc giúp cho Thủ Tướng Ngô Đình Diệm chống lại ảnh hưởng của trung Tướng Nguyễn Văn Hinh tại miền Trung. Ông Nguyễn Trân cho biết rằng sau khi nhóm sĩ quan và nhân sĩ này quyết định ly khai rồi rút ra Chiến Khu Đông thì “*Thiếu Tá Đỗ Mậu đòi thêm một điều kiện là phải trình việc này lên Thủ Tướng Diệm. Cụ có cho mới làm. “Tôi đề nghị anh Nguyễn Phan Châu vào Sài Gòn gặp Thủ Tướng ngay,” Đỗ Mậu nói.*

“*Đề nghị của Mậu chỉ là một sự phá bình vì tôi biết tính ông thủ tướng hay do dự, không quyết định, song tôi nín thinh. Tôi cũng biết việc Nguyễn Phan Châu đi (Sài Gòn) chẳng đi tới đâu vì Châu chưa đầy 30 tuổi, biết gì mà nói với Thủ Tướng? Nguyễn Phan Châu tên thật là Tạ Chí Diệp, cháu cụ Cử Tạ Chương Phùng, một nhân sĩ tỉnh Bình Định đã ủng hộ ông Ngô Đình Diệm từ lâu và đã từng bị tù thời Pháp thuộc vì ông Diệm. Châu lại là con nuôi của Hồ Hữu Tường và là môn đệ của Tường về lập trường trung lập chế.*

“*Châu rất được Đỗ Mậu tin nên mới được Mậu cử đi mà không ai phản đối. Chiều hôm đó tôi sửa soạn lên xe lửa về Nha Trang thì anh Nguyễn Văn Hay gặp tôi, năn nỉ tôi vào Sài Gòn trình công việc với ông Diệm. “Bác chịu khó đi giùm, anh Hay nói, Châu chỉ là một trẻ con, làm sao nó dám gặp ông Cụ?”...*

“*Tôi liền đáp tàu lửa tại ga Tháp Chàm vào Sài Gòn và sáng hôm sau vào Dinh Độc Lập. Tôi gặp Nguyễn Phan Châu và hỏi: ‘Anh đã gặp Cụ chưa?’ Châu trả lời: ‘Tôi là con nít, đâu dám gặp Cụ!’ Tôi hỏi tiếp: ‘Thế sao anh lại nhận sứ mạng?’ Châu lặng thinh...”<sup>2</sup>*

Một nhân vật thứ hai cũng có mặt trong phiên họp ly khai nói trên là ông Đỗ Mậu, lúc bấy giờ là Tham Mưu Phó Phân Khu Duyên Hải của Đại tá Nguyễn Ngọc Lễ. Tuy ông Đỗ Mậu không



lấy gì làm thân thiết và dường như cũng không có mấy cảm tình với ông Nguyễn Trân lúc bấy giờ đang làm tỉnh trưởng Nha Trang vì theo ông Nguyễn Trân thì “Đỗ Mậu được Ngô Đình Cẩn phong làm Chủ tịch Kỳ Bộ Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia đã không ủng hộ tôi trong công cuộc bình định, lại trở mặt chống tôi và mưu hại tôi,”<sup>3</sup> nhưng trong đoạn nói về vai trò của Tạ Chí Diệp lúc đó thì ông Đỗ Mậu gần như còn có phần đề cao hơn là tác giả cuốn Công và

Tội.

Đỗ Mậu viết như sau:

*“Tôi liền đề nghị với ông Lê triều tập ngay một buổi họp gồm có Trung Tá Nguyễn Quang Hoàn, Chỉ Huy trưởng Tiểu khu Phan Thiết, Thiếu Tá Thái Quang Hoàng, Chỉ Huy trưởng Tiểu khu Phan Rang, Thiếu Tá Huỳnh Công Tịnh, Chỉ Huy trưởng Tiểu khu Nha Trang và Đại úy Lê Khương, chỉ huy Tiểu Đoàn 82 đóng tại Thành Diên Khánh cách tỉnh lỵ Nha Trang 10 cây số...”*

*“Tham dự buổi họp này, ngoài sự hiện diện của anh em quân nhân, tôi còn mời thêm ba người dân sự toàn là bạn thân của tôi và có thể nói họ là những chiến sĩ kiên cường. Đó là Phan Xứng từ Đà Lạt xuống, Nguyễn Văn Hay ở Phan Rang và Tạ Chí Diệp tức Nguyễn Phan Châu, con trai cụ Tạ Chương Phùng từ Quy Nhơn vào. (Ghi chú: ông Đỗ Mậu cũng như rất nhiều người khác đã tưởng lầm Tạ Chí Diệp là con của cụ Tạ Chương Phùng vì tuy Diệp chỉ là cháu nhưng được cụ xem như là con của cụ.)*

*“Chúng tôi phân công cho Thái Quang Hoàng lập Chiến Khu Đông, Tạ Chí Diệp sẽ đưa 50 thanh niên đảng viên của anh ta từ Bình Định vào chiến khu để làm cán bộ chính trị nòng cốt, Đại úy Nguyễn Khương phụ trách thông tin tuyên truyền, Phan Xứng về Đà Lạt lo đối phó với Ngự Lâm Quân. Chúng tôi nhờ Linh mục Nguyễn Văn Sở lo việc in truyền đơn và tài liệu, còn nhà thờ của Cha thì sẽ biến thành trụ sở bí mật. Trung Tá Nguyễn Quang Hoàn nắm lấy tỉnh Phan Thiết và Đại úy Lê Khương về Khánh Hòa sửa soạn đem quân lên núi tổ chức thêm chiến khu. Sắp đặt xong, ông Lê và tôi về lại Nha Trang và cho Đại úy Huỳnh Văn Cao vào mặt trận với Dinh Thủ tướng...”<sup>4</sup>*

Ông Đỗ Mậu cho biết sau đó người Pháp biết được âm mưu này cho nên Tướng Nguyễn Văn Hinh đã ra lệnh thuyên chuyển Đại Tá Nguyễn Ngọc Lễ ngay tức khắc đi làm chỉ huy trưởng Đặc khu Phú Quốc. Ông Lễ bị đưa vào Sài Gòn nhưng đã đánh lừa được người của Tướng Hinh rồi chạy vào trốn trong Dinh Độc Lập và ít lâu sau thì được ông Diệm cử làm Tổng Giám Đốc Cảnh Sát và Công An. Còn ông Đỗ Mậu cũng bị ông Diệm gọi về Sài Gòn và có gặp Tạ Chí Diệp cùng với Đại Tá Nguyễn Ngọc Lễ đang ngồi trong văn phòng của ông Võ Văn Hải khi hai ông Ngô Đình Nhu và Ngô Đình Luyện vào báo cho biết việc Thủ Tướng Ngô Đình Diệm quyết định cử Đại Tá Lễ và ông Mậu sang Mỹ du học...

*“Hai ông Luyện và Nhu đã ra khỏi phòng mà ông Lễ và tôi vẫn còn bàng hoàng về quyết định của ông Diệm gọi hai chúng tôi đi Mỹ dù bây giờ quyết định đó không còn được thi hành nữa. Tạ Chí Diệp, người bạn trẻ trí thức, chí lớn, tài cao của tôi, người đã từng phụ trách bộ phận chính trị của Chiến Khu Đông, hậm hực kéo tôi ra hành lang tâm sự:*

*“Đã muốn làm cách mạng, muốn cầm chính quyền thì khó khăn nguy nan mấy cũng phải kiên cường gian khổ đấu tranh, sao ông Cụ và hai ông Nhu-Luyện lại mau thôi chí đến thế? Bác xem lại coi liệu chúng ta có làm ủng hộ một gia đình phong kiến tầm thường không?” Tôi vội chặn Diệp lại: “Cứ từ từ cho cụ Diệm làm việc đã, chưa nên có ý nghĩ đó vội, dù sao còn nước còn tát.”*

*“Tuy nhiên từ đó Tạ Chí Diệp xa lánh dần nhà Ngô, không còn liên hệ với anh em ông Diệm nữa. Cho đến khi thân phụ của Diệp là cụ Cử Tạ Chương Phùng bị nhà Ngô chê bai là quê*

mùa cổ hủ, tỏ thái độ vong ân bội phản, Diệp càng thêm bất mãn bèn liên lạc với Bình Xuyên để chống đối lại Thủ Tướng Diệm. Diệp đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình phản đối nhà Ngô ngay trước Dinh Độc Lập, do đó Diệp bị bắt giam chung với cán bộ Cộng sản tại Thủ Đức và Tam Hiệp gần 5 năm trời. Sau khi Diệp bị bắt thì cụ Cử Tạ Chương Phùng và người con rể của Cụ cũng bị công an bắt. Khi được trả tự do, Diệp thường liên lạc với Bác sĩ Trần Kim Tuyến và tôi, do đó sau này Diệp có chân trong Hội Nghị Đoàn Kết do ông Nhu chủ tọa, việc mà tôi sẽ kể rõ ở một đoạn sau...”<sup>5</sup>

Một tác giả khác là ông Cửu Long Lê Trọng Văn cho biết rằng sau hai năm ông Ngô Đình Diệm cầm quyền, ông Tạ Chí Diệp nhận thấy chế độ Ngô đình Diệm đầy phong kiến, độc tài, gia đình trị, chèn ép tiêu diệt các đảng phái quốc gia không chịu làm tay sai cho chế độ, cho nên ông Diệp đã tổ chức biểu tình trước Dinh Độc Lập và Tòa Đô Chánh đòi hỏi chế độ Ngô Đình Diệm phải thực thi dân chủ. Sau đó ông Tạ Chí Diệp bị bắt vào tháng 6 năm 1956 (?), bị ghép tội “*phản nghịch, có hành động phá rối trị an*” rồi bị giam ở Thủ Đức, sau đó bị an trí tại Trung Tâm Cải Huấn Tam Hiệp, Biên Hoà trong 5 năm trời.

Tạ Chí Diệp không phải là một nhân vật chính trị nổi tiếng và cũng không giữ một chức vụ nào quan trọng tại Miền Nam Việt Nam vào giữa thập niên 1950 khi ông Ngô Đình Diệm mới về nước chấp chánh, tuy nhiên tên tuổi của ông Tạ Chí Diệp lại được nhiều người biết đến vì ông là một người trẻ tuổi đã hăng say trong việc ủng hộ ông Ngô Đình Diệm củng cố địa vị và thế lực trong buổi ban đầu nhưng rồi sau đó chẳng bao lâu, không những **ông không còn ủng hộ mà ngược lại trở thành chống đối** chính quyền của Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

Tạ Chí Diệp trở thành người nổi tiếng trong giới chính trị cách đây gần nửa thế kỷ vì ông là một trong những người ít ỏi đã dám đứng lên **chống đối đường lối chính trị độc tài, độc đoán của Tổng Thống Ngô Đình Diệm**, ông là một trong số chỉ có vài người rất ít ỏi đã cảnh giác người Việt Nam phải sáng suốt hành động và cương quyết đòi lại cho nhân dân Việt Nam quyền quyết định vận mệnh của mình và thẳng tay chống lại bọn thối nát, áp bức mà không làm kẻ làm tay sai ngoại quốc cũng như là lệ thuộc ngoại quốc, **ông là một trong những người đầu tiên lên tiếng kết án Tổng Thống Ngô Đình Diệm dùng chính sách “gia đình trị” trong việc trị nước và cũng vì đó mà ông đã bị tù rồi bị thủ tiêu dưới sông Nhà Bè.**

Người viết có nghe nói nhiều về những hoạt động của ông Tạ Chí Diệp, tuy nhiên ở phần trên chỉ ghi lại những điều mà những người có biết đến ông sau này đã viết lại trong một số và hồi ký hay hồi ức của họ. Người viết cũng có sự mong muốn được gặp gỡ một vài vị nói trên để tìm hiểu thêm về nhân vật này, tuy nhiên điều mong ước đó chưa bao giờ được thực hiện.

Một trong những nhân vật hiện nay còn sống và biết rất rõ về Tạ Chí Diệp có lẽ là cụ **Đoàn Văn Thái**, năm nay 86 tuổi và hiện đang sống tại thành phố Fort Smith, tiểu bang Arkansas, Hoa Kỳ. Vào năm 1954, cụ Đoàn Văn Thái là phụ tá của ông Nguyễn Văn An, đặc trách về chính trị và hành chánh của Chiến dịch *Atlante* và cũng là người được Thủ Hiến Phan Văn Giáo chỉ định làm Phó Tỉnh Trưởng Bình Định dưới quyền cụ Tạ Chương Phùng.

Người viết có may mắn quen biết với Giáo Sư Nguyễn Lý Tường và được ông cho biết rằng ông có quen biết rất thân với cụ Đoàn Văn Thái, một người quen với Tạ Chí Diệp và đã từng có một thời hoạt động với Tạ Chí Diệp trong vùng Tuy Hòa và Bình Định cũng như là tại Sài Gòn vào đầu năm 1954. Người viết đã nhờ Giáo sư Nguyễn Lý Tường hỏi thăm cụ Đoàn Văn Thái về nhân vật Tạ Chí Diệp và cụ đã viết cho Giáo sư Nguyễn Lý Tường một bức thư khá dài nói về nhân vật này.

Người viết xin có lời chân thành cảm tạ cụ Đoàn Văn Thái và cảm tạ Giáo sư Nguyễn Lý Tường đã cho phép người viết trích dẫn một phần trong lá thư này.

Cụ Đoàn Văn Thái cho biết:

*“Nguyễn Phan Châu tên thật là Tạ Chí Diệp, gọi cụ Tạ Chương Phùng là chú ruột. Tôi gặp Tạ Chí Diệp vào những ngày 3 và 4 tháng 1 năm 1954 trong tiền đại hội (phân bộ Miền Trung) của Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hòa Bình tại số 8 đường Ypres Sài Gòn, nhà và cơ sở của tạp chí Xã Hội của ông Ngô Đình Nhu. Ông Nhu là một trong ba vị được Phong Trào giao phó cho nhiệm vụ kết hợp và tổ chức các cơ sở của phong trào tại Trung Việt. Những thành viên do ông Nhu kết nạp ở Sài Gòn mà chúng tôi được giới thiệu là các ông Bùi Kiện Tín (Bác sĩ), Trần Chánh Thành, Tạ Chí Diệp, Trương Tử An, Đỗ La Lam và mấy người nữa mà tôi không còn nhớ. Chúng tôi ở Huế vào có các anh Phan Khoang, Huỳnh Hòa, Bùi Xuân Bào, Nguyễn Trân, Hà Thúc Ký, cụ Phan Văn Phúc (hội trưởng Hội Phật giáo Thừa Thiên và tôi.) Tiền đại hội do ông Nhu chủ tọa, trao đổi ý kiến và cương lĩnh của Phong trào trong việc đòi hỏi chính quyền của Quốc Trưởng Bảo Đại phải tổ chức bầu cử để có quốc hội và có hiến pháp cùng đề nghị nhân sự tham gia Hội Đồng Nghị Quyết của Phong Trào. Đại Hội cử hành tại số 113 đường Yên Đỗ Sài Gòn ngày 6 tháng 1 năm 1954.*

*“Về Huế, tôi được tin là ông Thủ Hiến Trung Việt Phan Văn Giáo cử tôi tham gia Chiến dịch Atlante. Chiến dịch này có mục đích giải phóng các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên và phía nam tỉnh Quảng Nam (địa lý tỉnh Quảng Tín sau này.) Tôi được Thủ Hiến Phan Văn Giáo cử làm Chánh Văn Phòng của Trung-Nam-Trấn do ông Thủ Hiến kiêm nhiệm làm Chỉ Huy Sứ, hai ông phụ tá, một về quân sự là Tướng Nguyễn Văn Vỹ, một về chính trị và hành chánh là ông Nguyễn Văn An.*

*“Tôi theo đoàn quân đổ bộ lên Tuy Hòa giải phóng Phú Yên ngày 21 tháng 1 năm 1954 để tổ chức các cơ sở hành chánh và bố trí các đoàn Hành chánh Lưu động giúp ông Tỉnh Trưởng rồi trở về Nha Trang, nơi đặt văn phòng của Trung-Nam Trấn để tổ chức nhân sự cho việc giải phóng tỉnh Bình Định.*

*“Cụ Tạ Chương Phùng, một nhân sĩ ở Bình Định chấp nhận đề nghị giữ chức tỉnh trưởng Bình Định, Cụ trước đây rất có uy tín ở Bình Định, người ta gọi cụ là Cụ Cử Tạ. Các anh Phan Bình An và Nguyễn Mậu (Việt Nam Quốc Dân Đảng) được cử làm đệ nhất và đệ nhị Phó Tỉnh trưởng, Tạ Chí Diệp làm Chánh Văn Phòng của Tỉnh Trưởng.*

*“Chúng tôi chuẩn bị ráo riết để đưa ba đoàn Hành Chánh Lưu Động và 1,000 Nghĩa Dũng Đoàn theo đoàn quân chính quy đổ bộ lên Quy Nhơn ngày 8 tháng 3 năm 1954. Chiều ngày 8 tháng 3, ông Nguyễn Văn An gọi tôi sang bàn công chuyện và cho tôi biết rằng ông Thủ Hiến Phan Văn Giáo có nhận xét rằng Phan Bình An không có đủ can sức để hợp tác với cụ Cử Tạ khi bên cạnh cụ có Nguyễn Mậu và Tạ Chí Diệp. Ông Giáo sợ rằng họ sẽ đi quá xa vì ông Giáo đã biết rõ sự liên hệ chặt chẽ giữa cụ Tạ Chương Phùng với ông Ngô Đình Nhu. Ông An cho tôi biết ông Giáo đã ký quyết định cử tôi làm Đệ Nhất Phó Tỉnh Trưởng Bình Định thay cho Phan Bình An. Là công chức, tôi phải tuân hành chỉ thị của cấp trên.*

*“Đổ bộ lên Quy Nhơn đúng sáng ngày 8 tháng 3 năm 1954, sau khi ổn định xong, tôi có nhiều dịp trò chuyện với Tạ Chí Diệp. Tôi được biết anh ấy có tham gia vào tổ chức ‘Liên Tôn’ ở Liên Khu 5 của các anh Đoàn Chí Thoan, Nguyễn Hữu Lộc và Vũ Minh Vinh. Sau khi các anh Thoan, Lộc và Vinh bị Việt Minh xử tử, Tạ Chí Diệp bị ở tù trong mấy năm. Về sau*

Tạ Chí Diệp được thả ra vì lúc bảy giờ Liên khu 5 mất mùa, đập Đồng Cam ở Tuy Hòa bị Pháp thả bom phá hủy nên toàn liên khu bị nạn đói, Việt Minh đã phải thả một số tù nhân và khuyến khích một số người cho họ ‘dinh tề’ (trở về sống trong vùng Quốc Gia) để đỡ phải nuôi ăn và tổ chức một số điệp viên trà trộn vào Nam từ 1952 đến 1954.

“Sau ngày Điện Biên Phủ thất thủ (vào đầu tháng 5 năm 1954,) cụ Tạ Chương Phùng, Nguyễn Mậu và Tạ Chí Diệp đều xin từ chức và rút vào Nam...”<sup>6</sup>

1. Nguyễn Trân: “Công và Tội”, Xuân Thu, 1992. Trang 112-113.
2. Nguyễn Trân: Sđd., trang 115.
3. Nguyễn Trân: Sđd., trang 188.
4. Đỗ Mậu: Sđd., trang 125-126.
5. Đỗ Mậu: Sđd., trang 125-128.
6. Trích thư của Cụ Đoàn Văn Thái ngày 17 tháng 11 năm 2005.

## -Kỳ 5 -

Một nhân vật thứ hai cũng là người biết rất rõ về Tạ Chí Diệp, có thể nói còn thân thiết với Tạ Chí Diệp hơn là cụ Đoàn Văn Thái vì hai ông cùng làm nghề dạy học với nhau, đó là ông **Bùi Diễm**, cựu Đại sứ Việt Nam Cộng Hòa tại Hoa Kỳ. Trong cuốn hồi ký “Gọng Kim Lịch Sử,” ông Bùi Diễm cho biết về nhân vật Tạ Chí Diệp như sau:

“Vào cuối thập niên 1950, chính quyền Ngô Đình Diệm càng ngày càng độc đoán, tình hình chính trị ở miền Nam càng ngày càng căng thẳng. Tại trường trung học tư thục Phan Sào Nam, nơi tôi dạy học, từ hiệu trưởng đến giáo sư, hầu như **không có người nào là không chống chính phủ**. Tôi như ngẫu nhiên gia nhập một tổ chức đối lập. Thực sự thì hiệu trưởng là một người có thành tích hoạt động thuộc đảng Duy Dân nên quy tụ một số bạn bè cùng khuynh hướng. Hàng ngày đến trường, vào giờ giải lao, xung quanh chén trà và những tiếng rít thuốc lào, chỉ toàn là những chuyện chỉ trích hay chế riễu chính phủ.

“Trong số đồng nghiệp lúc đó, có anh Vũ Khắc Khoan, anh Phạm Văn Tâm (về sau làm nghị sĩ dưới thời Đệ Nhị Cộng Hòa với tên hiệu là Thái Lăng Nghiêm) và anh Nguyễn Phan Châu (cả ba đã là người thiên cổ.)

“Anh Nguyễn Phan Châu là một mẫu người thật đặc biệt. Kỷ niệm sâu sắc anh để lại quả thực khó quên. Anh có dáng dấp hiền hòa, nói năng nhẹ nhàng nhưng bên trong là một ngọn núi lửa cách mạng. Anh là cháu cụ Cử Tạ Chương Phùng, một vị lão thành cách mạng ở miền Trung. Nguyên anh và cụ Cử Phùng là **những người đầu tiên ủng hộ ông Diệm lúc ông mới về nước** và tổ chức mang quân từ Phan Rang về giúp ông Diệm khi ông gặp khó khăn trong những năm đầu. **Lúc trước anh hằng hái ủng hộ bao nhiêu thì về sau anh kịch liệt chống đối bấy nhiêu**. Anh dạy Việt văn nhưng chỉ để che đậy những hoạt động đối lập của anh, tuy rằng chẳng được ai. Anh đứng đầu một tổ chức chống đối bí mật có căn cứ tại Nha Trang và Phan Rang. Trong những câu chuyện với tôi, tuy không bao giờ tôi hỏi, anh vẫn thường chia sẻ những tư tưởng chính trị của anh. Tôi hiểu anh, nhưng về phương diện hành động thì đối với anh, chỉ có một danh từ. Danh từ đó là cách mạng.

Nhiều buổi sau khi dạy học, tôi rủ anh về nhà và một đôi khi anh ngủ lại nhà tôi. Rồi cũng có

những lúc anh bất thần ghé qua, mang theo từng bó truyền đơn, có lần cả bọc thuốc nổ làm cho nhà tôi lo lắng không ít mỗi khi anh ghé lại với một bọc gì. Nếu không đến trường được thì thường khi anh báo trước, nhưng một hôm anh không đến mà cũng không báo. Chúng tôi hiểu ngay là đã có sự gì không may cho anh. Từ đó, chúng tôi không bao giờ nghe nói về anh nữa và chỉ biết được rằng ít lâu sau, người ta tìm thấy chiếc xe cũ của anh ở một vùng sinh lầy phía nam Sài Gòn và mọi người coi đó như một cảnh cáo gián tiếp của cơ quan mật vụ.

Đối với những người chưa từng sống ở Việt Nam thời đó thì mẫu người như anh Châu có thể được coi là kỳ dị. Thực ra, trường hợp của anh chỉ là một trường hợp điển hình của một lớp người trong xã hội Việt Nam lúc đó. Anh có học, có tâm huyết, có tinh thần cách mạng. Tuy coi thường luật pháp, nhưng anh thiết tha yêu nước, muốn dồn hết cả tâm trí để phục vụ quê hương. Nếu đất nước thanh bình thì có lẽ anh cũng sống đời giản dị, bình thản của một nhà giáo, nhưng thời cuộc, hoàn cảnh đã không cho phép. Anh vẫn làm công việc bình thường, hàng ngày dạy dỗ nhưng **phần nộ trước những bất công và áp bức của chế độ lúc đó**, đã biến anh thành một con người bất chấp nguy hiểm, làm bất kỳ việc gì để đạt mục tiêu cách mạng của mình. Anh tin vào lý tưởng cao cả của anh và người ta có thể ví anh với một nhân vật trong truyện của văn hào Nga, Dostoevski. Tuy người ta biết đến anh vì những hành động đặc biệt, trường hợp anh cũng không phải là duy nhất. Trong thời buổi nhiễu nhương tao loạn, nhiều nhân vật như anh, lắm khi sống ngay trước mắt chúng ta...”<sup>7</sup>

Ông Bùi Diễm đã viết lại một vài chi tiết về người bạn của ông và nhờ đó mà người đời sau được có cơ hội biết rõ hơn phần nào về nhân vật Tạ Chí Diệp này. Tuy nhiên, cái chết của Tạ Chí Diệp lại ám ảnh ông Bùi Diễm khi vào khoảng tháng 10 năm 1963, một tháng trước ngày các tướng lãnh đảo chánh chế độ của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, ông được tin mật nói rằng những người thay thế Bác sĩ Trần Kim Tuyến tại Sở Mật Vụ đang soạn một cuốn sổ đen gồm có tên những người cần phải được diệt trừ và tên của ông Bùi Diễm lại được đứng gần đầu sổ thì ông phải bỏ nhà trốn sang ẩn náu tại nhà của một người bạn Hoa Kỳ: “*Lúc này hình ảnh của anh Nguyễn Phan Châu, người bạn của tôi bị thủ tiêu năm trước lảng vảng trong đầu óc tôi. Tôi nhớ lại những buổi tối anh ngủ lại nhà tôi và suy nghĩ đến số phận không may của anh...*”<sup>8</sup>

Như vậy thì qua những tài liệu nói trên, Tạ Chí Diệp đã từng là hội viên trong Phong Trào Đại Đoàn Kết và Hoà Bình của ông Ngô Đình Nhu nhằm vận động đưa ông Ngô Đình Diệm về nước chấp chánh vào đầu năm 1954, là ủy viên chính trị trong phong trào ly khai “Chiến Khu Đông” nhằm ủng hộ Thủ Tướng Ngô Đình Diệm chống lại Trung Tướng Nguyễn Văn Hinh hồi cuối năm 1954, đã bị chính quyền của Tổng Thống Ngô Đình Diệm ghép vào tội “*phản nghịch, có hành động phá rối trị an*” và bị bắt giam vào tháng 6 năm 1956 tức là hơn nửa năm sau ngày ông Ngô Đình Diệm trở thành tổng thống sau cuộc trưng cầu dân ý vào ngày 23 tháng 10 năm 1955. Tuy dù có bị tù, dù có bị nhốt chung với cán bộ Cộng sản nhưng Tạ Chí Diệp vẫn kiên cường không vì bất mãn với chính quyền Ngô Đình Diệm mà nghe theo lời khuyến dụ của Cộng sản. Trong suốt thời gian **bị tù trên năm năm**, tính mạng của ông Tạ Chí Diệp vẫn được an toàn cho đến ngày được trả tự do vào năm 1961 và sau đó thì **ông lại bị thủ tiêu chỉ vì ông đã tham dự vào một hội nghị do chính những người thân tín của ông Ngô Đình Nhu tổ chức** gọi là *Hội Nghị Đại Đoàn Kết Toàn Dân Chống Cộng*, một tổ chức có lẽ bắt nguồn từ một lá thư của Tướng Lansdale gửi cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm vào cuối tháng 1 năm 1961.

## **Bức Thư Của Tướng Lansdale Gửi Cho TT Ngô Đình Diệm**

Vào cuối thập niên 1950, không những người Việt Nam mà cả người Mỹ, ngay cả một người bạn Mỹ thân thiết nhất của Tổng Thống Ngô Đình Diệm là ông Lansdale cũng phải công nhận là đã có sự đàn áp những người đối lập chính trị tại Việt Nam.

Ông Edward Lansdale, vào năm 1954 là Đại tá Không Quân Hoa Kỳ, tuy nhiên ông ta được nhiều người biết đến không phải vì là một sĩ quan trong quân chủng Không Quân mà lại được nổi tiếng nhờ làm cố vấn cho Tổng Thống Phi Luật Tân Ramon Magsaysay và đã giúp cho chính phủ Phi Luật Tân thành công trong công cuộc diệt trừ nhóm Cộng Sản Huk tại Phi vào đầu thập niên 1950.

Ngay cả trước khi Hiệp Định Genève được ký kết, Hoa Kỳ đã gửi một nhóm chuyên viên tình báo sang hoạt động tại Sài Gòn dưới quyền chỉ huy của Đại Tá Lansdale. Nhóm này mang tên là “*Saigon Military Mission*” gọi tắt là “SMM” hoạt động trong khuôn khổ của Bộ Chỉ Huy Huấn Luyện Quân Sự Hoa Kỳ gọi tắt là “TRIM” (sau này trở thành MAAG rồi cuối cùng trở thành MAC-V,) tuy nhiên nhóm này chuyên hoạt động về tình báo, đặc biệt là tại Bắc Việt trước ngày di cư. Tại miền Nam, Đại tá Lansdale nổi tiếng vì đã giúp cho Thủ Tướng Ngô Đình Diệm loại được Trung Tướng Nguyễn Văn Hinh, đã thuyết phục được Đại tá Cao Đài Liên Minh Trình Minh Thế mang quân đội về hợp tác với chính phủ Ngô Đình Diệm và nhất là đã **cứu chế độ của Thủ Tướng Ngô Đình Diệm không bị sụp đổ hồi tháng 4 năm 1955**. Ông Lansdale cũng là người có công rất lớn trong việc đưa ông Ngô Đình Diệm lên ngôi vị tổng thống Việt Nam Cộng Hoà và sau đó ông ta trở thành một trong những người bạn Hoa Kỳ thân thiết nhất của ông Ngô Đình Diệm.

Vào năm 1960, ông Lansdale đã được thăng lên thiếu tướng và đang phục vụ với chức vụ Phụ Tá Đặc Biệt cho Bộ Trưởng Quốc Phòng Hoa Kỳ về Hành Quân Đặc Biệt (Secretary of Defense’s Deputy Assistant for Special Operations) tại Hoa Thịnh Đốn. Sau khi Tổng Thống John F. Kennedy lên nhậm chức vào ngày 20 tháng 1 năm 1961, Thiếu Tướng Lansdale được lệnh sang viếng thăm Việt Nam và khi trở về Hoa Kỳ, sau khi đã phúc trình về tình hình tại Việt Nam lên tân Tổng Thống Kennedy, tân Bộ Trưởng Quốc Phòng McNamara và tân Thứ trưởng Quốc Phòng Gilpatric v.v. Vào **ngày 30 tháng 1 năm 1961**, Thiếu Tướng Lansdale đã gửi một lá thư riêng cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

Tài liệu này mới được giải mật gần đây cho thấy ông Lansdale đã gửi bức thư này cho ông Ngô Đình Diệm với tư cách là một người bạn gửi cho một người bạn chứ không phải là một tướng lãnh Hoa Kỳ gửi cho tổng thống nước Việt Nam Cộng Hoà vì ông ta có nói rõ trong bức thư: “*xin ông hãy lắng nghe những lời lẽ của một người bạn muốn nói với một người bạn*” và ông đã mở đầu bức thư bằng hai chữ “*Dear Friend*” chứ không phải là “Mr. President” theo nghi thức ngoại giao thường lệ.

Sau phần mở đầu với những lời cảm ơn ông Diệm đã giúp đỡ cho ông trong cuộc viếng thăm Việt Nam, nhất là viếng thăm Quân Khu 5 (sau này là Vùng 4 Chiến Thuật,) Tướng Lansdale cho biết ông đã phúc trình với Tổng Thống Kennedy và các tân bộ trưởng về tình hình Việt Nam. Tướng Lansdale cho Tổng Thống Diệm biết rằng Tổng Thống Kennedy rất chú trọng đến Việt Nam và ông nói rằng “*Tôi chắc chắn rằng Tổng Thống (Diệm) có thể tin tưởng và trông cậy ở Tổng Thống Kennedy như là một người bạn đầy thông cảm... Vậy thì ông có thể thấy đó, ông quả thật có vài người bạn chân thành ở Washington...*” (I’m sure that you can count upon him (President Kennedy) as an understanding friend... So, you see, you do have some sincere friends in Washington...)

Trong đoạn kể của bức thư, Tướng Lansdale viết rằng: “Tuy nhiên, sẽ có một số người ở đây nhấn mạnh đến điểm là phần lớn những **mối nguy cơ trong tình hình hiện nay ở Việt Nam là do hậu quả của những việc làm của chính ông**. Họ nói rằng ông đã cố tự tay một mình làm quá nhiều việc, họ nói rằng ông từ chối không cho người khác thực sự nhận lãnh trách nhiệm và cứ tiếp tục can thiệp vào những công việc họ đang làm, họ nói rằng **ông tự cảm thấy ông là người ‘không bao giờ có thể sai lầm’** và quá nhiều tổ chức chính trị của ông như Thanh Niên Cộng Hoà và Đảng Cần Lao thực ra là đã **được thành lập trên sự cưỡng bách**, điều đó có nghĩa là người ta đã phải gia nhập vào những tổ chức này là **tại vì họ sợ hãi nếu không gia nhập chứ những tổ chức này không phải phát xuất từ trong lòng người dân Việt Nam...**

“Bây giờ, tôi rất lo ngại về sự chống đối ông về mặt chính trị. Tôi đã suy nghĩ đến việc đó trong nhiều giờ, trong nhiều ngày từ khi tôi rời Việt Nam. Tại Sài Gòn, có **nhều người nói xấu cũng như không có cảm tình với chế độ của ông**. Có những điều tồi tệ cho đến nỗi đã khiến cho tôi phải e ngại rằng những chuyện đó sẽ thúc đẩy một số ‘phần tử không biết suy nghĩ’ (thoughtless persons) âm mưu nghĩ đến chuyện **đảo chánh một lần nữa**. Ông là một trong những nhà lãnh đạo vĩ đại của Thế Giới Tự Do và cũng là một người bạn mà tôi vô cùng mến mộ, bởi vậy xin ông hãy lắng nghe những lời lẽ của một người bạn muốn nói với một người bạn.

“Nếu muốn dẹp tan những sự chống đối chính trị bằng cách bắt bớ họ hay đóng cửa những tờ báo của họ thì chỉ làm cho dư luận càng đi sâu vào sự chống đối thêm, sẽ làm nảy mầm cho sự tổ chức và thành lập nhiều tổ chức chống đối khác cũng như là những âm mưu khác chống lại ông. Cho đến bây giờ thì với bản chất và thiên tài lãnh đạo sẵn có của ông, tôi tin rằng ông đang tìm kiếm một giải pháp tốt đẹp hơn để giải quyết vấn đề này.

“Có một ý kiến mà tôi nghĩ rằng tự nó cũng đủ khiến cho ông nên cứu xét để giải quyết vấn đề đối lập chính trị này: nếu ông có thể vận động với đa số những người đối lập cùng hợp tác với nhau trong việc hoạch định một chương trình với những ý kiến đặc biệt nào đó nhằm cứu đất nước và cùng làm việc với nhau một cách tự do ở bên ngoài chính phủ thì ông sẽ có thể giúp cho họ hướng những nỗ lực lớn lao về chính trị của họ vào những mục tiêu có tính cách xây dựng hơn cho đất nước. Họ sẽ bàn cãi tranh luận với nhau về những ý tưởng này và như vậy thì **họ sẽ dành thì giờ để vận động những người khác chấp nhận những ý kiến của họ thay vì sử dụng những nguồn năng lực chính trị của họ để chỉ trích và chống lại chính cá nhân ông**.

“Làm thế nào để thực hiện việc này? Có lẽ một mình ông thì sẽ không làm được, nhưng mà chỉ có cá nhân ông là người duy nhất có thể tạo ra một bầu không khí chính trị thuận lợi cho một việc như vậy. Muốn làm được việc đó, ông cần phải thông báo cho tất cả mọi người dân, kể cả những người đối lập chính trị, biết rằng nước Việt Nam Cộng Hoà đang gặp phải một mối lâm nguy vô cùng nghiêm trọng. Ông cần phải xoá bỏ mối lo sợ thâm kín của mọi người về việc **họ có thể bị bắt bớ một cách bí mật giữa đêm khuya vì bị trừng phạt về những hoạt động chính trị của họ**; những mối lo sợ này có dựa trên những căn bản đúng hay là sai thì không có gì quan trọng, điều quan trọng là có nhiều người tin rằng **cảnh sát mật vụ dưới quyền Bác sĩ Trần Kim Tuyền đã bắt bớ giam cầm nhiều người vào ban đêm và những sự bắt bớ này đã được chính bào đệ của ông là ông Ngô Đình Nhu biết đến.**”<sup>9</sup>

7. Bùi Diễm: “Gọng Kim Lịch Sử” Cơ sở xuất bản Phạm Quang Khai, Paris 2000, trang 158-160.

8. Bùi Diễm: Sđd., trang 175.

9. US Department of State: Foreign Relations of the United State, 1961-1963, Volume 1: “Letter from the Secretary of Defense’s Deputy Assistant for Special Operations (Lansdale) to President Diem, 30 January 1961.”

## -Kỳ 6 -

### Hội Nghị Đại Đoàn Kết Toàn Dân Chống Cộng

Bức thư của Tướng Lansdale gửi cho Tổng Thống Ngô Đình Diệm đề ngày 30 tháng 1 năm 1961 tức là chỉ có 10 ngày sau khi Thượng Nghị sĩ John F. Kennedy tuyên thệ nhậm chức tân Tổng Thống Hoa Kỳ thay thế cho Tổng Thống Eisenhower.

Tại Việt Nam, trong khoảng thời gian **cuối năm 1960, đã có những biến cố quan trọng xảy ra tại miền Nam Việt Nam báo hiệu những điềm xấu cho chế độ** của Tổng Thống Ngô Đình Diệm:

- lần đầu tiên bộ đội Cộng sản tấn công và gây thiệt hại nặng nề cho một trung đoàn của Sư Đoàn 21 đồn trú tại Trảng Súp thuộc tỉnh Tây Ninh. Đây là một dấu hiệu cho thấy cuộc chiến tranh du kích của Cộng sản đã chuyển sang một giai đoạn khác với những đơn vị võ trang mạnh hơn cấp tiểu đoàn, và lần đầu tiên Việt Cộng mở một cuộc tấn công vào một đơn vị cấp trung đoàn của Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa ở một tỉnh chỉ cách thủ đô Sài Gòn chừng trên 100 cây số.

- vào ngày 11 tháng 11 năm đó, một số sĩ quan chỉ huy các đơn vị Nhảy Dù âm mưu đảo chánh chính phủ Ngô Đình Diệm, tuy nhiên cuộc đảo chánh bất thành và những người cầm đầu cuộc đảo chánh phải chạy sang tỵ nạn tại Nam Vang. Điều đáng chú ý là một trong những người cầm đầu cuộc đảo chánh lại là Đại Tá Nguyễn Chánh Thi, Tư Lệnh Lữ Đoàn Nhảy Dù, một người gốc xứ Huế và được xem như là “con cưng” của Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

- vào ngày 30 tháng 4 năm 1960, một số 18 vị nhân sĩ họp báo tại Khách sạn Caravelle công khai lên tiếng khuyến cáo chính phủ Ngô Đình Diệm phải thay đổi chính sách để giữ nước và cứu nước.

- tháng 10 năm 1960, các vị giám mục Thiên Chúa giáo trong đó có Đức Giám Mục Lê Hữu Từ và Đức Giám Mục Phạm Ngọc Chi đã đến Dinh Độc Lập để nói thẳng với Tổng Thống Ngô Đình Diệm là ông nên **thay đổi chính sách để đối phó với tình thế** và đặc biệt là Đức Giám mục Phạm Ngọc Chi đã *“yêu cầu Tổng Thống Ngô Đình Diệm nên đứng trên thẳng trảm của chính trị, bằng cách giao nhiệm vụ điều hành cho một thủ tướng chịu trách nhiệm trước tổng thống và quốc hội. Ngoài ra Đức Cha Phạm Ngọc Chi cũng lên tiếng yêu cầu Tổng Thống Diệm cho bà Ngô Đình Nhu đi ra khỏi nước vì bà ăn nói lỗ mãng, hỗn hào, khinh thị người ta, không ai chấp nhận được.”*<sup>10</sup>

- quan trọng hơn cả là việc Cộng sản Hà Nội cho thành lập một tổ chức để lãnh đạo cuộc chiến tranh xâm lược tại miền Nam, đó là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam ra mắt ngày 19 tháng 12 năm 1960.

Trước những biến chuyển không lấy gì làm tốt đẹp như vậy, người ta không rõ bức thư của Tướng Lansdale có gây ra một ảnh hưởng nào đối với “người bạn thân mến” Ngô Đình Diệm



hay không, tuy nhiên vào khoảng đầu năm 1961 thì một số cộng sự viên thân tín của ông Cố Vấn Chính Trị Ngô Đình Nhu đã vận động để thành lập một hội nghị nhằm quy tụ những người có khuynh hướng đối lập ôn hòa để cải thiện chế độ. Sự vận động này được khởi sự từ đầu năm nhưng mãi cho đến tháng 7 năm 1961 thì mới thành hình.

Đại Tá Đỗ Mậu lúc bấy giờ là người đang giữ chức vụ Giám Đốc Nha An Ninh Quân Đội cho nên đã biết rất rõ về những sự vận động chính trị này. Ông Đỗ Mậu cho biết như sau: *“Tình trạng mất an ninh của miền Nam cũng như viễn tượng hủy diệt của chính chế độ rõ ràng và khẩn cấp đến nỗi thành phần rường cột trung kiên nhất của chế độ lúc bấy giờ cũng phải hốt hoảng lo lắng. Nguyễn Văn Châu, Giám Đốc Nha Chiến Tranh Tâm Lý, Chủ Tịch Quân Ủy Đảng Cần Lao, Lê Văn Thái (hiện ở Mỹ,) phụ tá Giám Đốc Nha Nghiên Cứu Chính Trị của Trần Kim Tuyến và Bác sĩ Lý Trung Dung, ủy viên Trung Ương Đảng Cần Lao bèn vận động với ông Ngô Đình Nhu và một số chính khách nhân sĩ đối lập ôn hòa để thành lập Hội Nghị Đại Đoàn Kết Toàn Dân Chống Cộng Sản trong mục đích **cải thiện chế độ và làm giảm bớt nỗi căm thù của quần chúng đối với chế độ ông Diệm**. Đến mùng 2 tháng 7 năm 1961 thì mới thành hình và triệu tập được một buổi họp chính thức tại tư gia của Bác sĩ Phan Huy Quát với sự tham dự của một số chính khách, có cả Bác sĩ Đặng Văn Sung (hiện ở Mỹ) và dưới sự chủ tọa của ông Ngô Đình Nhu.*

*“Người bạn trẻ của tôi, anh Tạ Chí Diệp (con của cụ Tạ Chương Phùng, một cựu đồng chí của ông Diệm,) vừa mãn tù ra và được đại hội cử làm thuyết trình viên. Sau khi trình bày thực trạng nguy ngập của đất nước, những hiểm họa rõ ràng của Cộng sản, Đại Hội đưa ra quyết nghị gồm các điểm: “công khai hóa hoạt động của các chính đảng, lập một diễn đàn chính trị, xét lại vấn đề chính trị phạm (vì người quốc gia chống Cộng bị bắt bớ giam cầm quá nhiều, nhất là ở thôn quê,) lập một hội đồng chính trị có nhiệm vụ phê bình và chất vấn chính quyền và cử một ủy ban vận động Đại Đoàn Kết gồm 11 người để thực hiện nghị quyết.”*

*“Rõ ràng nghị quyết đó là một giải pháp chính trị ôn hòa và thực tế để cứu nước, một phương thức dân chủ gây lại tinh thần đoàn kết, xóa bỏ hận thù. Nhưng ông Nhu không những bác bỏ ngay hết mọi đề nghị của Đại Hội mà còn nặng lời chỉ trích các chính khách, đảng phái và lên án họ đã phá hoại chế độ, không để cho chính quyền của ông ta rảnh tay lo đối phó với Cộng sản. Sau lần gặp gỡ duy nhất đó, ông Nhu không bao giờ đi họp nữa và đại hội cũng tan luôn. Tôi nghiệp cho mấy vị chính khách nhiệt thành và mấy ông Cần Lao ngây thơ, họ không biết kinh nghiệm đã cho thấy rằng **đối với anh em nhà Ngô thì cả nước chỉ biết cúi đầu tuân phục**. Những thiện chí, những sáng kiến dù có giá trị và xuất xứ từ người thân tín mà hễ đã động đến tự ái của anh em nhà Ngô thì chỉ là những giấc mơ không bao giờ thành sự thật. Nhiều khi kẻ đưa ra thiện chí, đưa ra sáng kiến còn mua lấy tai họa như trường hợp Tạ Chí Diệp, vì quá hăng say trong việc cứu nước mà mua lấy cái chết sau này.*

*“Sau Đại Hội Đoàn Kết bất thành, Tạ Chí Diệp bị bắt và bị thủ tiêu luôn. Được tin Diệp bị công an sát hại, Bác sĩ Tuyến và tôi vô cùng bàng hoàng kinh khiếp. Chúng tôi gặp nhau than thở, không ngờ nhóm Nguyễn Văn Y, Dương Văn Hiếu tàn ác đến thế, không ngờ chế độ mà mình đang phục vụ lại bắt nhân ghê tởm đến thế.*

*“Không ai có thể chối cãi được thái độ chính trị của Tạ Chí Diệp cũng như những đề nghị của anh ta trong Hội Nghị Đại Đoàn Kết là những đề nghị xây dựng để mong cứu lấy miền Nam, thế mà Diệp đã chết vì cái chủ trương đối lập xây dựng đó. Huống chi Diệp lại là con trai độc nhất của cụ Cử Tạ Chương Phùng, một đồng chí son sắt của ông Diệm trong Phong trào Cường Để từng hy sinh thân thể, sự nghiệp, tiền của cho ông Diệm, từng bị mật thám Pháp tra tấn đến nỗi gãy cả răng và điếc cả tai...”*

*“Cái chết của Tạ Chí Diệp, cũng như cái chết của Nguyễn Tấn Quê, Vũ Tam Anh, Nguyễn Bảo Toàn v.v. và hàng trăm ngàn người dân vô tội ở thôn quê nằm trong chánh sách tiêu diệt người quốc gia đối lập của chế độ Diệm. Ai cũng biết rằng cái chết của hàng trăm ngàn dân quê nhiều khi là do hành động lạm quyền của các cán bộ Cần Lao, còn việc sát hại những nhân vật chính trị tên tuổi tại Sài Gòn là phải có lệnh của các ông Diệm, Nhu, Cần. Thế mà sau khi chế độ Diệm bị lật đổ, trước Tòa Án Cách Mạng, Đại Tá Nguyễn Văn Y dám khai rằng ông ta đã ra lệnh giết những nhân vật quốc gia kia chỉ vì ‘nghe không rõ lệnh Tổng Thống.’ Đó là một lời khai gian xảo, tuy có ý bênh vực Tổng Thống Diệm nhưng đồng thời cũng tố cáo Tổng Thống Diệm đã liên hệ vào các vụ giết người... Một chế độ mà ông Tổng Giám Đốc cầm đầu ngành Công an, Cảnh Sát vì ‘nghe không rõ lệnh của ông Tổng Thống’ mà đem những nhân vật quốc gia chân chính đi trấn nước cho đến chết như trấn nước một con chó dại thì chế độ đó là chế độ gì? Đừng trách những nhà văn Hiếu Chân, Chu Tử, Từ Chung buộc tội chế độ Diệm là thứ ‘chế độ phi cầm phi thú’...”<sup>11</sup>*

Như vậy, theo ông Đỗ Mậu thì Tạ Chí Diệp đã bị chính quyền Ngô Đình Diệm bắt nhốt vào “trung tâm cải huấn” tức là nhà tù trong 5 năm trời mà không hề bị đưa ra tòa, tuy nhiên sau khi được trả tự do thì ông Tạ Chí Diệp đã không ngần ngại tham gia vào Hội Nghị Đại Đoàn Kết để cải thiện chế độ dù rằng những người đứng ra tổ chức hội nghị này lại là những người rất thân tín của ông Ngô Đình Nhu, nhân vật được xem như là người cầm đầu hệ thống công an, cảnh sát và mật vụ của chế độ Đệ I Cộng Hòa.

Ông Nguyễn Văn Châu, tuy chỉ mang cấp bậc trung tá với chức vụ Giám Đốc Nha Chiến Tranh Tâm Lý nhưng hồi cuối thập niên 1950 ông được xem như là một trong những người đóng vai trò vô cùng quan trọng trong quân đội, vì lúc đó ông Châu phụ trách Quân Ủy của Đảng Cần Lao kiêm luôn Trưởng Phòng 2 phụ trách về an ninh tình báo của Đảng và sau khi ông đi làm tùy viên quân sự tại Washington thì chức vụ này được Đại Tá Lê Quang Tung, Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Biệt thay thế. Ông Lê Văn Thái còn được gọi là “Thái trắng” là người Bắc thuộc Quốc Dân Đảng nhưng về sau trở thành là Thiếu tá của Quân Đội Cao Đài, có quen biết với ông Ngô Đình Nhu trong thời gian ông Nhu lên Tây Ninh liên lạc với Đại tá Trình Minh Thế hồi năm 1954, do đó đã được ông Nhu nói với Bác sĩ Trần Kim Tuyền đưa về làm phụ tá tại Sở Nghiên Cứu Chính Trị Phủ Tổng Thống chuyên lo về việc liên lạc với các nhân vật trong giới chính trị. Người sau cùng là Bác sĩ Lý Trung Dung, một nhân vật được xem là “lý thuyết gia” đứng đầu Phòng 5 phụ trách về tuyên-nghiên-huấn tức là tuyên truyền, nghiên cứu và huấn luyện của Đảng Cần Lao.

Như vậy thì ba nhân vật đứng ra tổ chức Đại Hội Đoàn Kết là những người giữ những chức vụ cao cấp và then chốt của Đảng Cần Lao đang cầm quyền, họ cũng là những người thân tín của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, ông Cố Vấn Chính trị Ngô Đình Nhu và riêng ông Nguyễn Văn Châu thì lại còn là người rất thân tín của ông Ngô Đình Cần đang giữ chức vụ “Cố Vấn Chỉ Đạo Các Đoàn Thể Chính Trị Trung và Cao Nguyên Trung Phần,” tức là những người đang nắm vận mệnh của miền Nam từ Bến Hải đến Cà Mau. Do đó ai cũng phải hiểu ngầm rằng đằng sau ba nhân vật này là những người lãnh đạo đất nước, vì vậy mà có một số nhân vật chính trị đã nhận lời tham dự đại hội, trong đó có một số người đã ký vào bản Tuyên Ngôn Caravelle và Tạ Chí Diệp.

10. Nguyễn Trân: Sđd., trang 325.

11. Đỗ Mậu: Sđd, trang 454-457. Ghi chú: Câu này trích trong một bản tuyên cáo sau khi được trả tự do của ba nhà báo Chu Tử, Hiếu Chân và Từ Chung đăng trên nhật báo Ngôn Luận xuất

bản tại Sài Gòn ngày 4 tháng 11 năm 1963, hai ngày sau khi chế độ Đệ Nhất Cộng Hòa bị lật đổ.

## -Kỳ 7 -

### **Ông Ngô Đình Nhu Bác Bỏ Mọi Đề Nghị**

Bác sĩ Trần Kim Tuyến có nói rằng trong 18 vị nhân sĩ ký tên vào bản Tuyên Ngôn Caravelle, ông được quen biết đến 15 vị, có lẽ vì lý do đó mà buổi họp của Đại Hội Đoàn Kết đã diễn ra tại tư gia của Bác sĩ Phan Huy Quát, một trong 18 vị nhân sĩ ký tên vào bản Tuyên Ngôn Caravelle.

Người viết có cơ hội hỏi ba vị đã có tham dự phiên họp này là Bác sĩ Phạm Hữu Chương, Bác sĩ Trần Văn Đỗ và Bác sĩ Phan Huy Quát và được Bác sĩ Quát cho biết rằng người mà Bác sĩ Trần Kim Tuyến liên lạc để xúc tiến một buổi họp với ông Ngô Đình Nhu là Bác sĩ Trần Văn Đỗ. Bác sĩ Trần Văn Đỗ là em ruột của Luật sư Trần Văn Chương, thân phụ của bà Ngô Đình Nhu, do đó mà tuy đã từ chức Ngoại Trưởng từ năm 1955 nhưng ông Đỗ vẫn còn giữ liên lạc trong tình bà con với gia đình ông bà Nhu.

Bác sĩ Trần Văn Đỗ nói với người viết rằng ông thấy đây là một cơ hội để nhóm Caravelle có thể đối thoại trực tiếp với ông Ngô Đình Nhu cho nên đã đích thân đi mời gọi một số bạn bè của ông tham dự hội nghị này. Bác sĩ Trần Văn Đỗ xác nhận chính ông là người đi thuyết phục “một số anh em” đi dự cuộc họp để nghe ông Ngô Đình Nhu nói gì về các đề nghị của họ trong bản Tuyên Ngôn Caravelle mà từ tháng 4 năm 1960 cho đến tháng 7 năm 1961 họ không hề thấy hay không hề nghe một phản ứng nào từ phía Tổng Thống Ngô Đình Diệm cả. Bác sĩ Phan Huy Quát cho biết vì có một số người không đồng ý việc nói chuyện với ông Nhu tại một địa điểm do người của chính quyền chọn lựa, do đó ông đã đề nghị buổi họp sơ khởi có thể được tổ chức tại tư gia của ông. Bác sĩ Quát nói với người viết rằng đó chỉ là một buổi hội, nói đúng ra thì chỉ là một buổi họp mặt của một nhóm chừng vài chục người mà thôi vì tư gia của ông ở đường Hiền Vương không thể chứa được số người đông hơn.

Bác sĩ Phan Huy Quát nói rằng ông không nhớ hết tất cả những người tham dự buổi họp nói trên, tuy nhiên ông nhớ là có Bác sĩ Trần Văn Đỗ, Bác sĩ Phạm Hữu Chương, Bác sĩ Nguyễn Tiến Hỷ, Bác sĩ Đặng Văn Sung, Luật sư Trần Văn Tuyên v.v., là những người trong nhóm Caravelle và một người trẻ tuổi cháu của cụ Tạ Chương Phùng là ông Tạ Chí Diệp. Bác sĩ Phan Huy Quát nói rằng vào năm 1961, Tạ Chí Diệp còn rất trẻ, dường như chỉ mới trên 30 tuổi, tuy nhiên ông là người hòa nhã, có tài ăn nói, có tinh thần cách mạng chống Pháp và chống Cộng sản mãnh liệt, có thành tích đã từng bị Việt Minh cầm tù ở Liên Khu 5, đã từng theo phe ly khai lập chiến khu ở Phan Rang để chống lại Nguyễn Văn Hinh và ủng hộ Thủ Tướng Ngô Đình Diệm và cả thành tích bị chế độ Ngô Đình Diệm bỏ tù trong thời gian hơn năm năm, do đó ông ta đã thu hút được sự mến phục của những người thuộc lớp đàn anh và gần như hầu hết mọi người nhận lời tham dự hội nghị đoàn kết do các nhân vật thuộc đảng Cần Lao tổ chức đều đồng ý cử Tạ Chí Diệp làm thuyết trình viên (rapporteur). Bác sĩ Quát nói rằng các vị trong nhóm Caravelle chủ trương lấy những điểm chính trong bản tuyên ngôn của họ hồi tháng 4 năm 1960 để đối thoại với chính quyền của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, tuy nhiên những điểm này lại bị Tạ Chí Diệp xem như là quá ôn hòa và do đó ông ta đưa ra thêm những đề nghị đòi hỏi chính quyền phải thực thi những điều mà ông ta đã từng kêu gọi

hồi tháng 3 năm 1955.

Bác sĩ Phan Huy Quát cho biết rằng sau một vài phiên họp, nhóm này đồng ý đưa cho ông Ngô Đình Nhu một đề nghị gồm năm điểm và đề cử ông Tạ Chí Diệp làm thuyết trình viên để nói chuyện với ông Nhu. Bác sĩ Phan Huy Quát nói rằng ông Nhu nhận lời đến tham dự một buổi họp tại tư gia của ông cùng với một số người trong đảng Cần Lao, tuy nhiên sau khi nghe đề nghị năm điểm này thì ông Nhu bác bỏ ngay lập tức từng điểm một. Chẳng hạn như đề nghị chính quyền cho phép các đảng phái chính trị được hoạt động công khai, ông Nhu nói rằng chính phủ Ngô Đình Diệm có bao giờ ngăn cấm các đảng phái hoạt động chính trị đâu; về vấn đề chính trị phạm thì ông Nhu nói rằng chính quyền chỉ có bắt bớ giam cầm một số cán bộ Cộng sản nằm vùng theo Đạo Luật Số 10 chứ không có bắt giam những người dân vô tội hay là những “người quốc gia đối lập”..., còn chuyện lập một hội đồng chính trị có nhiệm vụ phê bình và chất vấn chính quyền thì không cần thiết vì đó là nhiệm vụ của quốc hội và tổng thống vì theo hiến pháp thì “Tổng Thống lãnh đạo quốc dân”...

Bác sĩ Phạm Hữu Chương, cựu Tổng Trưởng Xã Hội trong chính phủ Ngô Đình Diệm đầu tiên và cũng quen biết với ông Nhu từ thời ở Pháp và ở Hà Nội, cũng có mặt trong buổi họp đó và đã kể lại với người viết rằng ông ta vốn là một người nóng tính, khi nghe ông Nhu nói là chính quyền chỉ có bắt giam cán bộ Cộng sản mà thôi thì ông đã hỏi ông Nhu: *“Vậy thì Tạ Chí Diệp cũng là cán bộ Cộng sản hay sao? Nếu Tạ Chí Diệp là Cộng sản thì tại sao bây giờ lại được trả tự do còn nếu Tạ Chí Diệp không phải là Cộng sản thì tại sao lại giam giữ Tạ Chí Diệp chung với cán bộ Cộng sản trong 5 năm trời mà không hề đưa ra tòa xét xử? Còn ông Cố Vấn nói chính quyền không hề có bắt giam những người quốc gia đối lập, vậy thì tại sao cụ Phan Khắc Sửu, Tổng Trưởng Canh Nông trong chính phủ Ngô Đình Diệm đầu tiên vào năm 1954 bây giờ lại đang bị tù ở Côn Sơn, nơi mà thực dân Pháp cũng đã giam cụ vì tội chống Pháp dưới thời Pháp thuộc? Còn Giáo sư Trần Văn Hương, người được Thủ Tướng Ngô Đình Diệm mời làm Đô Trưởng Sài Gòn khi ông mới về nước chấp chánh cũng đang bị chính quyền giam giữ mà không hề bị đưa ra tòa xét xử? Còn Bác sĩ Phan Quang Đán cũng là cán bộ Cộng sản hay sao mà lại đang bị tù ở Côn Đảo? Còn ông Hà Thúc Ký có phải là đảng viên Cộng sản hay không mà không những ông ta, cả bà vợ và cô con gái mới sinh cũng bị tù?...”* Bác sĩ Chương nói rằng ông Ngô Đình Nhu đỏ mặt nhưng chống chế rằng đó chỉ là một sự hiểu lầm, tuy nhiên ông không giải thích được một cách rõ rệt lý do tại sao những người như cụ Phan Khắc Sửu, Bác sĩ Phan Quang Đán, Giáo sư Trần Văn Hương, ông bà Hà Thúc Ký và nhất là Tạ Chí Diệp, một cựu đồng chí của chính ông Nhu trong bao nhiêu năm lại bị cầm tù đến năm năm trời.

Người viết xin mở một dấu ngoặc ở đây về việc cụ Phan Khắc Sửu bị tù vào cuối năm 1960. Ông Phan Khắc Sửu, Kỹ sư Canh nông, là một nhà cách mạng đã từng bị thực dân Pháp cầm tù, khi ông Ngô Đình Diệm về nước thành lập chính phủ đầu tiên vào năm 1954, ông Sửu nhận lời đảm nhận chức vụ Tổng Trưởng Bộ Canh Nông nhưng chỉ mấy tháng sau thì từ chức. Hồi đó, có dư luận tại Sài Gòn nói rằng sau vụ từ chức này thì uy tín của Kỹ sư Phan Khắc Sửu ngày càng lên cao trong quần chúng miền Nam và nếu ông Sửu ra ứng cử tổng thống chống lại Tổng Thống Ngô Đình Diệm trong nhiệm kỳ thứ hai vào năm 1961 thì cũng sẽ gây khó khăn cho ông Ngô Đình Diệm. Dư luận cũng đồn rằng người có thể đứng chung liên danh với Kỹ sư Phan Khắc Sửu để ra tranh cử tổng thống là Bác sĩ Phan Quang Đán, người Bắc, đậu y khoa bác sĩ tại Pháp rồi sau đó theo học trường Đại học Harvard của Hoa Kỳ do đó đã được một số người Mỹ ủng hộ. Dư luận hồi đó cho rằng việc **hai ông Phan Khắc Sửu và Phan Quang Đán bị bắt nguyên nhân cũng là vì ông Ngô Đình Diệm muốn ngăn cản hai ông này ra tranh cử tổng thống vào năm 1961**. Cả hai vị này bị tù cho đến sau ngày chế độ Ngô Đình Diệm bị lật đổ mới được trả lại tự do. Kỹ sư Phan Khắc Sửu trở

thành Quốc trưởng Việt Nam Cộng Hòa vào năm 1964-1965 và Bác sĩ Phan Quang Đán sau này trở thành Phó Thủ Tướng đặc trách về Xã Hội dưới chế độ Đệ Nhị Cộng Hòa.

Về đề nghị lập một hội đồng chính trị có nhiệm vụ phê bình và chất vấn chính quyền thì ông Ngô Đình Nhu nói rằng không ai có cái quyền đó vì chỉ có Quốc Hội mới có quyền chất vấn chính phủ, tuy nhiên theo Hiến Pháp của Việt Nam Cộng Hòa thì **“Tổng Thống lãnh đạo quốc dân,”** do đó **không ai có quyền phê bình hay chất vấn chính phủ và tổng thống cả vì tổng thống là người lãnh đạo đứng trên tất cả mọi cơ chế.**

Đây là một điều đáng lưu ý vì người đã ghi thêm câu này vào bản Hiến Pháp 1956 không ai khác hơn là... chính ông Ngô Đình Diệm. Luật sư Hoàng Cơ Thụy là một trong số 11 người trong Ủy Ban Soạn Thảo Hiến Pháp 1956 cho biết rằng: *“Tổng Thống Ngô Đình Diệm cử một Ủy ban Thảo Hiến gồm 11 người họp tại Dinh Độc Lập trong hai tháng. Bản dự án Hiến Pháp sơ thảo ấy đề nghị một tổng thống chế na ná như hiến pháp Hoa Kỳ, sau được ông Diệm đưa ra hỏi ý kiến một số chuyên viên Mỹ và Phi Luật Tân, trong số đó có giáo sư Mỹ J.A.C. Grant và luật sư Phi Luật Tân Orendain. Ông Grant kể lại rằng **chính ông Ngô Đình Diệm đã đòi ghi thêm câu: “Tổng Thống lãnh đạo quốc dân.”** (Bernard Fall: “Les Deux Vietnam,” bản Anh ngữ 1964, bản dịch tiếng Pháp ở Paris, Payot, trang 272: “Le président est chargé de diriger la nation.”) 1*

Ông Ngô Đình Nhu nói với những người tham dự Hội Nghị rằng mục đích của ông cũng như là của Tổng Thống Ngô Đình Diệm là chống Cộng sản. Hiện nay Cộng sản đã len lỏi, xâm nhập nhiều vào trong hàng ngũ quần chúng cũng như các giới sinh viên học sinh, trong hàng ngũ trí thức và ngay cả trong quân đội, do đó nhiều khi chính phủ phải có một số biện pháp mạnh để ngăn chặn sự phá hoại của Cộng sản. Sau đó ông lại lên tiếng trách móc các chính khách, các đảng phái chính trị đã có những hoạt động phá hoại chế độ và đã không để cho chính phủ được rảnh tay để lo đối phó với Cộng sản...

Trong số những người tham dự buổi họp này, có một số đã từng ký vào bản Tuyên Ngôn Caravelle hồi năm 1960 và họ đã nói với ông Ngô Đình Nhu rằng sở dĩ mà họ phải công bố bản tuyên cáo tại khách sạn Caravelle vì trước đó, cụ Phan Khắc Sửu và ông Trần Văn Văn, đại diện cho cả nhóm gồm 18 người, đã mấy lần đến Dinh Độc Lập xin yết kiến Tổng Thống Ngô Đình Diệm để đưa tận tay bản quyết nghị cho Tổng Thống **nhưng không được tiếp**, do đó mà họ phải họp báo công khai ở khách sạn Caravelle trước sự hiện diện của báo chí trong nước và ngoại quốc. Họ nói rằng những điều họ lên tiếng trong bản Tuyên Ngôn là nhắm vào mục đích kêu gọi Tổng Thống sửa đổi chánh sách ngõ hầu đối phó một cách hữu hiệu hơn với những âm mưu của Cộng sản, họ cảm thấy có trách nhiệm phải nói lên ý kiến của họ để chính quyền có cơ hội được nghe tiếng nói của những người cũng yêu nước, cũng chống Cộng sản nhưng không hoàn toàn đồng ý với những chính sách hiện tại của chính quyền. Họ nói với ông Ngô Đình Nhu rằng nhóm của họ không hề có một tham vọng chính trị nào và không hề tham gia vào một tổ chức chính trị nào nhằm chống lại hay lật đổ chính phủ của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, họ chỉ làm bổn phận của người dân theo tinh thần của câu “quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách” mà thôi. Bác sĩ Trần Văn Đỗ lưu ý với người viết một điểm nhỏ là ngay sau khi chế độ của Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị các tướng lãnh lật đổ thì trong chính phủ do các tướng lãnh lập ra để thay thế cho chính phủ Ngô Đình Diệm không hề có sự tham dự của bất cứ người nào trong số 18 người ký kết vào bản Tuyên Ngôn Caravelle cả.



Các vị tham dự phiên họp này đều có quen biết với ông Ngô Đình Nhu, tuy họ thuộc thế hệ lớn tuổi hơn ông Nhu nhưng **thái độ của ông Nhu đối với mọi người vô cùng trịch thượng**, chính ông ra lệnh cho những người dưới quyền ông đứng ra mời một số người tham dự một hội nghị “đại đoàn kết” nhưng trong buổi họp thì ông ta nói chuyện với mọi người như là với thuộc cấp của ông, như là ông ta đang ban huấn từ cho các hội thảo viên trong một cuộc hội thảo về Ấp Chiến Lược mà ông là người chủ tọa... Cả hai Bác sĩ Phan Huy Quát và Phạm Hữu Chương cho biết rằng trước đó họ cũng đã biết rằng tham dự hội nghị “đại đoàn kết” với ông Nhu cũng sẽ chẳng đi đến đâu vì họ biết rõ ông Ngô Đình Nhu vốn không phải là một con người chấp nhận sự “thỏa hiệp” (compromise), tuy nhiên họ vẫn tham dự vì thiện chí và hy vọng rằng trước mỗi nguy cơ miền Nam đang trên đà suy sụp trầm trọng, chính quyền của Tổng Thống Ngô Đình Diệm có thể sẽ chấp nhận một vài sự thay đổi, một vài cải thiện để đương đầu với sự gia tăng các hoạt động khủng bố của Cộng sản. Những người tham dự hội nghị đã khẳng định với ông Ngô Đình Nhu rằng họ chỉ muốn đưa ra những đề nghị để xây dựng chứ không phải để “phá hoại” chính quyền, tuy nhiên những đề nghị đó đã không được ông Ngô Đình Nhu chấp nhận và ông ta đã bỏ ra về.

Cái gọi là “Hội Nghị Đại Đoàn Kết Toàn Dân Chống Cộng sản” do người của Đảng Cần Lao triệu tập đã được diễn ra vào tháng 7 năm 1961 tại tư gia của Bác Sĩ Phan Huy Quát chỉ có một buổi họp duy nhất mà chẳng đi đến đâu, tuy nhiên hậu quả là chỉ ít lâu sau thì Bác Sĩ Phan Huy Quát, cựu Tổng Trưởng Giáo Dục, cựu Tổng Trưởng Quốc Phòng lại bị chính phủ Ngô Đình Diệm ra lệnh “trung dụng” rồi đưa đi phục vụ như một bác sĩ không chuyên khoa tại bệnh viện Cần Thơ và Tạ Chí Diệp lại bị bắt giam một lần nữa, bất hạnh thay lần này Tạ Chí Diệp không còn có ngày về vì **ông đã bị thủ tiêu** chỉ vài tháng trước ngày chế độ Ngô Đình Diệm bị đảo chánh vào ngày 1 tháng 11 năm 1963.

Bà quả phụ Tạ Chí Diệp cùng bốn người con hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ.

## Tạ Chí Diệp Bị Đâm Chết Rồi Thả Xác Xuống Sông

Ông Cửu Long Lê Trọng Văn là một dược sĩ có liên hệ gia đình với ông Ngô Đình Nhu và được ông Nhu giao cho nhiệm vụ phụ trách về tình báo cả quốc nội lẫn quốc ngoại cho Văn phòng Cố Vấn Chính Trị của ông Nhu cho đến năm 1963. Ông đã cho xuất bản cuốn “*Những Bí Ẩn Lịch Sử Dưới Chế Độ Ngô Đình Diệm*” vào năm 1989, trong đó ông có kể lại vụ thủ tiêu ông Nguyễn Phan Châu tức là Tạ Chí Diệp như sau:

*“Vào khoảng tháng 10 năm 1961, tôi được lệnh ông Nhu phải theo dõi bọn Công an của Nguyễn Văn Y có thi hành lệnh thủ tiêu Tạ Chí Diệp của ông Nhu không và sau đó phải báo cáo sự tình với ông Nhu vì ông Nhu cho Tạ Chí Diệp là một phần tử nguy hiểm. Theo dõi nội vụ, tôi được biết cái chết của Tạ Chí Diệp như sau:*

*“Số là hồi đó ông Nhu có treo giải thưởng cho toán công an nào bắt được Tạ Chí Diệp thì sẽ được thưởng một triệu đồng. Một hôm một tên Công an theo dõi và biết được ông Diệp vào nhà một người tại Khánh Hội, y liền vội vàng báo cho Ban Hoạt Vụ gần đó. Sau khi được tăng cường, bọn chúng bao vây căn nhà này rồi xông vào và bắt được ông Diệp cùng với người bạn của ông là Mai Văn Thành.*

*“Bọn Hoạt Vụ báo cáo lên cấp trên là đã bắt được Tạ Chí Diệp. Ở trên ra lệnh khai thác tối đa và sau khi khai thác xong thì phải thủ tiêu nạn nhân. Được lệnh, bọn Hoạt Vụ tra tấn, đánh đập ông Diệp liên tiếp hơn một tuần lễ nhưng không khai thác được gì. Ông Diệp chẳng những không khai mà còn chửi bới anh em nhà Ngô dữ dội.*

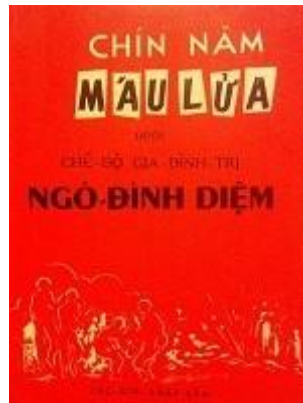
*Sau đó, vào một đêm gần sáng, dưới sự chứng kiến của tên Trưởng Ban Hoạt Vụ ở Khánh Hội, hai tên đàn em thân tín của hắn trói gô ông Diệp rồi hỏi ông như ban cho ông ân huệ lần cuối: “trước khi chết mày có sợ không? Nếu sợ thì nhắm mắt lại!” Nhưng với giọng máu bắt khuấy, với ý chí hào hùng, ông thần nhiên đáp gọn: “không cần!” Thế là sau đó, một tên có máu sát nhân đang ngà ngà say, hắn nghe ông Diệp trả lời với lời khinh mạn như vậy, bèn lấy con dao găm và hùng hổ sấn đến đâm ông Diệp nhiều nhát vào ngực, vào bụng. Trước khi chết ông Diệp còn chửi Diệm-Nhu thậm tệ.*

*“Xác Tạ Chí Diệp được bỏ vào bao bố và đem lên xe. Tên Trưởng Ban lái chiếc xe Jeep, một tên đàn em ngồi kế bên, đằng sau là bao bố đựng xác ông Diệp với một tên đàn em khác. Xe Jeep mang số xe của Công An chạy qua vùng Thủ Thiêm, xe chạy ngoặt ngoẹo vào con đường đất nhỏ. Hình như chúng đã chuẩn bị từ trước nên vất cái bao bố đựng xác ông Diệp xuống một cái đầm rồi bọn chúng ung dung ra về.”*

*“Ngày hôm sau tôi báo cáo mọi chi tiết việc thủ tiêu ông Tạ Chí Diệp của Công an cho ông Nhu biết. Có lẽ ông cũng đã được báo cáo của Công an ngày hôm đó.”<sup>2</sup>*

Giáo sư Tạ Chí Đại Trường nói với người viết rằng ông không đồng ý với một vài điều do tác giả Cửu Long Lê Trọng Văn nêu ra trong phần nói về thân phụ của ông và Tạ Chí Diệp, tuy nhiên người viết vẫn xin mạn phép trích dẫn những đoạn này vì theo quan niệm của người viết thì dù sao đó cũng là một tài liệu đã được xuất bản thành sách, tác giả những cuốn sách đó phải chịu trách nhiệm về những điều họ đã viết, còn chuyện có tin vào những điều đó hay không là do sự phán đoán của người đọc.

Nguyệt Đạm và Thân Phong, tác giả cuốn sách “*Chín Năm Máu Lửa Dưới Chế Độ Gia Đình Trị Ngô Đình Diệm*” tuy có kể lại rất nhiều chi tiết về những vụ thủ tiêu các nhân vật như Nguyễn Bảo Toàn, Phạm Xuân Gia, Vũ Tam Anh, một số năm vị tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo v.v. tại Sài Gòn và những vụ thủ tiêu cũng như là bắt giam người trái phép của ông Ngô Đình Cẩn tại miền Trung, nhưng lại chỉ nói đến vụ thủ tiêu Tạ Chí Diệp một cách vắn tắt như sau: “*Ông Nguyễn Phan Châu tự Tạ Chí Diệp bị bọn Công an, Mật vụ Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn Hay, Khuru Văn Hai, Trần Bửu Liêm v.v. tay sai của Diệm Nhu bắt giam và đưa đi thủ tiêu, vất xác xuống sông...*”<sup>3</sup>



Ông Vĩnh Phúc, tác giả cuốn sách “*Những Huyền Thoại và Sự Thật Về Chế Độ Ngô Đình Diệm*,” là một người có rất nhiều liên hệ mật thiết với ông Hoàng Bá Vinh và Bác Sĩ Trần Kim Tuyến, hai người cộng sự rất gần gũi bên cạnh Tổng Thống Ngô Đình Diệm, có cho biết một vài chi tiết về Tạ Chí Diệp như sau:

“*Các ông Hoàng Bá Vinh, Trần Kim Tuyến và Cao Xuân Vỹ đều nói rằng Tạ Chí Diệp (về sau đổi tên thành Nguyễn Phan Châu,) cháu kêu cụ Tạ Chương Phùng bằng bác là bạn của họ. Ông Tạ Chí Diệp bị bắt khoảng đầu năm 1963 rồi bị thủ tiêu trong thời gian có cuộc khủng hoảng Phật giáo. Theo ông Hoàng Bá Vinh, hồi ông Diệm mới về cầm quyền, rất thân với cụ tạ Chương Phùng. Ông Diệm đi đâu cũng mời cụ Tạ Chương Phùng đi theo. Nhưng rồi sau không biết có bất đồng gì đó mà hai bên xa cách, rồi trở thành đối nghịch nhau và có lần Tạ Chí Diệp tâm sự với ông Hoàng Bá Vinh rằng sẽ “ra khu.”*”<sup>4</sup>

“*Trước khi rời Việt Nam đi Ai Cập, ông Trần Kim Tuyến nhờ ông Cao Xuân Vỹ hỏi ông Nhu xem có biết cơ quan nào bắt Tạ Chí Diệp không vì lúc đó ông Tuyến đã mất chức Giám đốc Sở Nghiên Cứu Chính Trị và hết còn liên lạc được với ông Nhu. Mỗi lần ông Vỹ đề cập đến tên ông Diệp thì ông Nhu cứ gạt đi, như thể không muốn nghe nhắc tới. Có lần khác, ông Nhu bảo “accident!” (tai nạn) nên ông Vỹ không dám hỏi nữa.*”

“*Về sau Nguyễn Văn Hay cho ông Vỹ biết là “lâm”:* Đại Tá Hay (hay ai?) vào trình hồ sơ cho ông Diệm. Ông Diệm phê “*giải quyết cho xong!*” Tụi bộ hạ tưởng “*giải quyết*” là đem giết. Thế là những người như Nguyễn Bảo Toàn, Tạ Chí Diệp chết oan. Bọn ra tay sát nhân là Khuru Văn Hai và đàn em...”<sup>5</sup>

Giáo sư Tạ Chí Đại Trường cho người viết biết rằng ông có đi dự một vài phiên xử của Tòa Án Cách Mạng vào năm 1964 tại Sài Gòn để xử tội những người có trách nhiệm trong vụ thủ tiêu ông Tạ Chí Diệp, đó là các ông Nguyễn Văn Y, Tổng Giám Đốc Cảnh sát và Công An, Nguyễn Văn Hay, Phó Tổng Giám Đốc Cảnh sát và Công An, ông Dương Văn Hiếu, Phụ Tá



Tổng Giám Đốc Công An, Đào Quang Hiến, Khuru Văn Hai v.v. Ông kể lại những bị can này khai trước tòa án rằng **họ chỉ thi hành lệnh của thượng cấp**, tuy nhiên trong trường hợp ông Tạ Chí Diệp bị thủ tiêu thì bị can Nguyễn Văn Y khai rằng đó là một sự hiểu lầm vì thượng cấp ra lệnh là phải “liquider” vụ này. Trong tiếng Pháp, *liquider* có nghĩa là giải quyết, thanh toán, cũng còn có nghĩa là thủ tiêu, do đó mà những nhân viên trong Tổng Nha Cảnh sát tưởng là thượng cấp ra lệnh thủ tiêu cho nên ông Tạ Chí Diệp bị giết. Lời khai này cũng giống như là sự giải thích của tác giả Vĩnh Phúc trong đoạn trên, tuy nhiên về phương diện trách nhiệm thì công bằng mà nói, người ra lệnh không rõ ràng, ra lệnh một cách không chính xác là người phải chịu trách nhiệm và nếu đó không phải là lệnh của Tổng Thống Ngô Đình Diệm thì thượng cấp ở đây không ai khác hơn là ông Ngô Đình Nhu, nhân vật số 2 của chế độ, và cũng là người chỉ huy trực tiếp của các cơ quan công an, cảnh sát và tình báo hồi đó.

Giáo sư Tạ Chí Đại Trường cho biết thêm một chi tiết do một bị can tiết lộ: hôm trước khi bị thủ tiêu, ông Tạ Chí Diệp có hỏi nhân viên công an rằng “*có phải ngày hôm nay tôi sẽ bị các anh giết hay không? Tôi là người Công Giáo, nếu các anh dự định giết tôi thì phải cho tôi biết để đọc kinh dọn mình và nếu có thể được thì cho một vị linh mục vào làm phép bí tích...*” Giáo sư Trường cho biết rằng có lẽ đó là một cách mà ông Tạ Chí Diệp muốn hỏi để được biết là ông sẽ bị giết hay chưa vì ông Tạ Chí Diệp không hề theo đạo Thiên Chúa.

Cựu Thiếu Tướng Đỗ Mậu đã nhận xét như sau về lời khai của Đại Tá Nguyễn Văn Y: “*Việc sát hại những nhân vật chính trị tên tuổi tại Sài Gòn là phải có lệnh của các ông Diệm, Nhu, Cần. Thế mà sau khi chế độ Diệm bị lật đổ, trước Tòa Án Cách Mạng, Đại Tá Nguyễn Văn Y dám khai rằng ông ta đã ra lệnh giết những nhân vật quốc gia kia chỉ vì “nghe không rõ lệnh Tổng Thống.” Đó là một lời khai gian xảo, tuy có ý bênh vực Tổng Thống Diệm nhưng đồng thời cũng tố cáo Tổng Thống Diệm đã liên hệ vào các vụ giết người.*”

Cụ Đoàn Văn Thái cho biết rằng khi vào họp với ông Ngô Đình Nhu tại trụ sở của Báo Xã Hội vào tháng Giêng năm 1954, cụ đã gặp những thành viên do ông Nhu kết nạp trong đó có Tạ Chí Diệp. Tạ Chí Diệp là cháu của cụ Tạ Chương Phùng, một đồng chí và cũng là bạn của ông Ngô Đình Diệm, như vậy thì ông Nhu cũng phải quen biết rất nhiều với Tạ Chí Diệp. Khi đang nắm giữ chức vụ quan trọng đứng hàng thứ hai trong nước, nếu như ông Nhu phải ra lệnh bắt giữ Tạ Chí Diệp thì ít ra cũng nên nghĩ đến tình cũ nghĩa xưa mà ra lệnh cho Công an đối xử một cách nhân đạo hơn đối với người cựu đồng chí là Tạ Chí Diệp như là Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã ra lệnh cho Bác sĩ Trần Kim Tuyên phải đối xử với ông Hà Thúc Ký ở trong tù: “*Thôi, liệu giúp cho gia đình nó. Nói bên Công an đối xử tử tế với nó.*”<sup>6</sup>

Người viết cũng có nghe được sự quan tâm của Tổng Thống Ngô Đình Diệm đối với Trung úy Phạm Phú Quốc khi ông sĩ quan này bị bắt giam ở An Ninh Quân Đội sau vụ thả bom Dinh Độc Lập. Cựu nghị sĩ Lê Châu Lộc, trước năm 1963 là đại úy, sĩ quan tùy viên của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, có kể cho người viết rằng trong một buổi quan sát cuộc thực tập phi pháo của Không Quân Việt Nam, Tổng Thống Diệm rất hài lòng khi chứng kiến kết quả rất tốt đẹp của các phi cơ tham dự cuộc biểu diễn và ông đã ra lệnh cho Đại Tá Huỳnh Hữu Hiến, Tư Lệnh Không Quân mời viên phi công lái một phi cơ khu trục đã oanh kích mục tiêu vô cùng chính xác đến trình diện ông. Viên phi công đó là Trung úy Phạm Phú Quốc. Tổng Thống Diệm đã bắt tay, khen ngợi và ân cần thăm hỏi về gia thế của Trung úy Phạm Phú Quốc. Sau khi ông Phạm Phú Quốc cùng Trung úy Nguyễn Văn Cử lái phi cơ oanh tạc Dinh Độc Lập, ông Cử bay thẳng sang Nam Vang xin tỵ nạn chính trị, còn phi cơ của ông Phạm Phú Quốc thì bị Hải Quân bắn rơi và ông bị bắt. Tổng Thống Ngô Đình Diệm nghe nói rằng Trung úy Phạm Phú Quốc bị nhân viên An Ninh Quân Đội dưới quyền Đại Tá Đỗ Mậu tra tấn dã man bằng cách dùng kèm kẹp rút ngón tay cho nên ông đã ra lệnh cho Đại úy Lê Châu Lộc sang tận Nha An Ninh Quân

Đội để thăm và quan sát tận mắt xem ông Quốc có bị “rút ngón tay” thật hay không. Sau khi gặp ông Phạm Phú Quốc, Đại úy Lộc phúc trình với Tổng Thống Diệm rằng những móng tay của ông này vẫn còn nguyên, không hề bị thương tổn như lời đồn đại, Tổng Thống Diệm hài lòng và ra lệnh cho An Ninh Quân Đội phải đối xử tử tế với ông Quốc. Sau khi ông Diệm bị đảo chánh, Trung úy Phạm Phú Quốc được tự do rồi trở thành Đại tá Phạm Phú Quốc và phi cơ của ông đã bị bắn rơi trong một cuộc oanh tạc Bắc Việt vào khoảng năm 1965.<sup>7</sup>

Có điều rất ít người biết là Tổng Thống Ngô Đình Diệm biết rõ Trung úy Phạm Phú Quốc là con cháu giòng dõi của cụ Phạm Phú Thứ, dưới triều vua Tự Đức là Phó sứ trong Sứ Bộ Phan Thanh Giản sang Pháp để thương thuyết chuộc lại ba Tỉnh Miền Đông Nam Kỳ. Về sau, cụ Phạm Phú Thứ có kể lại về cuộc Pháp du này trong một cuốn sách bằng chữ Hán nhan đề “Tây Hành Nhật Ký” và đã được ông Ngô Đình Diệm dịch ra tiếng Pháp khi ông còn theo học trường Hậu Bỏ. Bài dịch này đã được đăng trên tạp chí nguyệt san “Bulletin des Amis du Vieux Huế” vào năm 1919, lúc đó ông Diệm mới có 19 tuổi.

Ra lệnh phải đối xử tử tế với Trung Úy Phạm Phú Quốc chỉ vì ông ta là hậu duệ của một người nổi tiếng hồi thế kỷ thứ 19 mà ông Ngô Đình Diệm đã dịch một trong những tác phẩm của cụ sang tiếng Pháp khi ông còn trẻ, điều đó cho thấy ông Diệm cũng là người có tình. Đằng này ông Ngô Đình Nhu đã không làm được như vậy, ông để cho một cựu đồng chí, một người bạn cũ là Tạ Chí Diệp bị giết chết rồi mới báo cho ông Cao Xuân Vỹ biết rằng đó là một “accident” (tai nạn.) **Đó chỉ là nói một cách chống chế vì giết chết một người tù rồi bỏ vào bao bố liệm xác xuống sông Nhà Bè thì không thể nào xem như là một “tai nạn” được.**

Một trong những người có tham dự vào việc tổ chức Hội Nghị Đại Đoàn Kết là ông Lê Văn Thái vừa mới qua đời vào năm 2005 tại San Diego. Người viết rất tiếc là khi ông Thái còn sinh tiền, tuy có dịp tiếp xúc với ông nhưng vì lúc đó chưa có ý định viết bài này cho nên đã không hỏi ông về nhân vật Tạ Chí Diệp. Gần đây, người viết có hỏi một người bạn rất thân và rất gần gũi với ông Lê Văn Thái là Luật sư Đinh Thạch Bích về nhân vật Tạ Chí Diệp thì Luật sư Bích cho biết ông có gặp gỡ Tạ Chí Diệp một vài lần hồi năm 1954-1955. Ông Bích nói rằng ông không quen thân với Tạ Chí Diệp nhưng ông nhận thấy Tạ Chí Diệp là người có tài, có tinh thần cách mạng tuy nhiên dường như có khuynh hướng “khuynh tả,” khuynh tả chứ không phải là thân Cộng. Khi người viết hỏi Luật sư Bích về việc ông Tạ Chí Diệp bị thủ tiêu thì ông Bích nói rằng: *“Tôi cũng có hỏi anh Lê Văn Thái về chuyện này nhưng anh ấy nói rằng anh không biết gì về chuyện ấy.”* Ông Bích nói thêm rằng: *“Tôi cũng hơi ngạc nhiên một điều là không hiểu tại sao anh Thái cứ nói đi nói lại nhiều lần là ‘tôi không có dính dáng gì đến vụ đó...’ như là để thanh minh rằng tuy anh ấy làm việc dưới quyền ông Ngô Đình Nhu nhưng chỉ phụ trách về liên lạc chính trị chứ không có liên hệ đến mặt vụ hay công an cảnh sát.”* Ông Bích kết luận *“Tôi không muốn hỏi đến nơi đến chốn vụ này vì nếu hỏi rõ ra thì nếu ‘người bạn thân của chúng ta’ không dính dáng, ít ra cũng phải biết về chuyện những nhân vật như Nguyễn Bảo Toàn, Vũ Tam Anh, Tạ Chí Diệp bị thủ tiêu...”*<sup>8</sup>

Ông Nguyễn Văn Hay này lúc bấy giờ đang giữ chức Phó Tổng Giám Đốc Công An dưới quyền Đại tá Nguyễn Văn Y và cũng là người đã cùng tham dự vào vụ ly khai ra Chiến Khu Đông cùng với Tạ Chí Diệp để ủng hộ Thủ Tướng Ngô Đình Diệm vào năm 1954. Như vậy thì không ít thì nhiều, ông Nguyễn Văn Hay cũng đã có quen biết với Tạ Chí Diệp và đáng lý ra trong cương vị Phó Tổng Giám Đốc Cảnh Sát và Công An, ông Hay cũng phải có những hành động tích cực và can trọng hơn để cho một người đã từng quen biết với ông, đã từng hợp tác với ông trong Phong trào Chiến Khu Đông ủng hộ Thủ Tướng Ngô Đình Diệm hồi năm 1954

khỏi bị chết trong tù. Thế nhưng ông Nguyễn Văn Hay đã không làm được điều gì và cuối cùng đã thú nhận với ông Cao Xuân Vỹ là... “*lắm!*”

Tạ Chí Diệp thật là một người thiếu may mắn vì ông cũng đã... *lắm*, đã lỡ kết bạn, đã lỡ làm đồng chí với những người như là các ông Ngô Đình Nhu, Nguyễn Văn Hay để sau này mang lấy họa vào thân.../.

## Trần Đông Phong

[**Nguồn: diendanthekey.net:**

<http://www.dienantheky.net/2010/11/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoavu.html>  
<http://www.dienantheky.net/2010/11/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa.html>  
[http://www.dienantheky.net/2010/11/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa\\_30.html](http://www.dienantheky.net/2010/11/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa_30.html)  
<http://www.dienantheky.net/2010/12/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa.html>  
<http://www.dienantheky.net/2010/12/tran-ong-phong-ky-5-tiep-theo-mot-nhan.html>  
[http://www.dienantheky.net/2010/12/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa\\_01.html](http://www.dienantheky.net/2010/12/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa_01.html)  
[http://www.dienantheky.net/2010/12/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa\\_05.html](http://www.dienantheky.net/2010/12/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa_05.html)  
[http://www.dienantheky.net/2010/12/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa\\_2965.html \]](http://www.dienantheky.net/2010/12/oi-lap-chinh-tri-thoi-e-nhat-cong-hoa_2965.html)

**Nguồn:** <http://hoangnamgiao.blogspot.com/2013/07/oi-lap-chinh-trithoi-e-nhat-cong-hoa-vu.html>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

